Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

NĂM THỨ 20
Số 5530
Ngày thứ năm 8 Avril 1937
Ngày 27 tháng hai (thiếu) NĂM ĐINH-SỬU

Lục tỉnh tân văn

CHỦ-NHƠN: NGUYỄN-VĂN-CỦA

Báo bán xin trả tiền trước cho ông Nguyễn-văn-Của.
Giải bài xin cho ông Lâm-văn-Ngọ.

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY

BÁO-QUÁN: 57, Rue Lucien Mossard, 57 — SAIGON

Dây thép tắt: LUCTINH — Dây thép nói: 203

CHỦ-NHIỆM: LÂM-VĂN-NGỌ

Thay mặt cho tòa báo bên Pháp-Quốc
CHAMPION INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6 50
Ba tháng. 3 50
Mỗi số..... 0 04

COFAT

GẠCH BÚT-CHÌ ĐỎ MỘT KHOẢN CHƯƠNG TRÌNH CẢI CÁCH CỦA CHÁNH - PHỦ BÌNH - DÂN

Một quỷ hưu - trí cho các chức viên thương - mãi

Trong các công - sở quan lại Annam cũng có quỷ hưu-trí như quan lại Pháp, thì có lý gì lập quỷ hưu - trí cho chức viên thương - mãi người Pháp mà bỏ Annam?

DẪU LÀ PHÁP HAY NAM CŨNG ĐỀU CÓ GIÚP ÍCH ÍT NHIỀU CHO XỨ NÀY, KHÔNG NÊN VÌ MÀU DA MÀ LÒ BÊ MỘT HẠNG NÀO ĐÀ CÓ CÔNG

Hôm qua trong báo La Dépêche d'Indochine ông Camille Aymard có viết một bài nói về sự lập một quỷ hưu-trí cho các chức-viên người Pháp giúp việc thương mãi ở đây.

Ông C. Aymard nói: Hơn 20 về trước đây, một số đông người Pháp tự cai-quản lấy mỗi người một công-cuộc công-nghệ hay thương-mãi hoặc canh-nông riêng của mình. Với sự độc-lập ấy, có khi họ gặp lắm điều may mắn, mà có lúc cũng phải gặp lắm tai họa. Trong những năm tốt, họ có thể tiết kiệm để dự bị cho những sự thua lỗ về sau và cũng là tiết-kiệm để gánh chi dụng trong những ngày già cả. Bề-vọng thường khi hóa ra ảo-vọng, người ta bởi chẳng tài biết hết thảy trong đám người giống năng tuân là những người ở thuộc-địa lâu năm thì rất ít có người không năm qua một cảnh cuối cùng trong cuộc sanh tồn rất khốn khó. Chính nhứt trong đời ở thuộc địa người ta có thể nói rằng những ai chết trẻ là kẻ đặng Trời thương.

Nhưng hôm nay, sự tập-trung lý-tài tiếp sau sự phát-triển cả đến nền kinh tế công-pháp, phần đông những kẻ giúp việc (travailleni) trong các công nghệ hay thương mãi đều trở nên là «công-nhân» (salariés) hết thảy. Thì trong nhiều công cuộc canh-nông cũng thế, đại lượng như các sở trồng trặc thì lại càng gần gũi dinh liền nhiều phía về mặt công cuộc công nghệ.

Những người Pháp ấy giúp việc cho các sở tư sống với đồng lương mình, cũng như quan-lại, họ có quyền về nghỉ ở Pháp. Đó sự đồng-hóa chỉ ngừa ở đó. Còn đến lúc họ đau sớm, khỏe trong mình họ buộc họ phải về Pháp trong một thời gian khá lâu, chính đó thường là một sự không yên, sự khẩn nạn kia nữa. Khi họ chết, vả sẽ không chẳng sự thay đổi sự khốn hại cho người vợ góa đám con côi cút đưa họ đến sự thất vọng trong cuộc đời vô định mà không sao tránh khỏi.

Phận-sự dân-chúng

Những kẻ ấy trong những năm qua cũng phải giúp vào sự khai-hóa và tăng giá cho xứ này đến cảnh thạnh-vượng, và nhiều khi họ cũng phải bị triệu-tập để giúp vào sự phòng-thủ nữa. Họ đã lập gia-đình ở thuộc-địa. Họ còn phải nuôi đám con mà trong lúc ở thuộc-địa đã sanh ra chúng, biết đâu sau này đến phiên chúng bị không phải hạng tối hèn cho công-nghiệp của nước Pháp ở xứ Đông-pháp.

Cuộc sanh-tồn hiện tại và tương lai của đám công nhân của người Pháp ở Đông-pháp, và cuộc sanh-tồn hiện tại và tương-lai của các gia-đình họ có đáng bảo đảm cho chu-đáo như ở Pháp là nhờ ở sự bảo-hiểm xã hội không?

Không, hẳn không!

Chính đó là một đoạn còn thiếu sót mà hết thảy những người có lương-tâm đều có phận sự phải làm cho xong.

Những sự bảo hiểm xã-hội đối với các chức-viên giúp việc thương mãi ở đây còn lợi ích càng cần yếu hơn ở Pháp rất nhiều, bởi vì phần đông người Pháp ở đây đều rất quạnh quẽ, xa gia-đình, thường khi họ cách biệt cả mấy năm. Ấy vậy yêu cầu cho họ một sự lập pháp giống như bên chánh-quốc nghĩa là gần cả việc bảo-hiểm xã-hội, cơn đau yếu, lúc già cả và ngày chết không phải là một việc quá đáu.

. . . . . .

Sau khi kể qua những tấn kịch hằng ngày như thất nghiệp nghèo khổ v.v... rồi cảnh gia-đình anh em người Pháp giúp việc các sở thương-mãi ở đây phải hóa ra điêu tàn, vợ yếu con thơ không biết nơi đâu đêm đó... và đến lúc chết, vợ góa thì không làm gì dặng, con còn nhỏ không tiền đâu đi học, đâu có về Pháp cũng phải chịu trăm ngàn nỗi đắng cay...

Ấy rồi ông C. Aymard nhắc lại trong vòng một năm nay có từ-châu-trí hàn hỏi thuộc-địa cho phủ Toàn-quyền hay hãy tùy theo sở đắc mà thi-hành những đạo luật xã hội đã ban hành bên chánh-quốc qua Đông-pháp, rồi ông lại nói rằng điều thứ nhứt trong sự thiệt hành theo ông là phải *lập một quỹ hưu-trí cho các chức viên người Pháp giúp việc thương mãi.*

Và ông C. A. tin cậy ở quan Toàn-quyền J. Brevié là một vị Thủ-Hiến rất có lương tâm với chức vụ xã - hội, thì ngài sẽ đem ra nghiên-cứu vấn-đề ấy ngay.

Theo ý-kiến ông C. A. thì quỹ ấy sẽ dưới quyền kiểm - soát của chánh-phủ, do các đại biểu ở phòng thương mãi và công - đoàn chức viên giúp việc thương mãi quản-đốc. Vì quyền lợi của các chánh-nhân cũng phù hợp theo đó với quyền lợi của chức viên giúp việc như phận sự xã-hội của họ vậy.

∴

Đó là ý-kiến của bạn đồng-nghiệp *La Dépêche* về việc lập quỹ hưu-trí cho chức viên người Pháp giúp việc thương mãi.

Thật ra, trích lại những ý-kiến trên đây và viết thêm mấy hàng nầy, trong ý tưởng người cầm viết viết bài không hề có một mải may gì là phản bị hay chia rẽ Pháp Nam cả, nhưng nghĩ vì một thuộc-địa dưới quyền thống - trị một nước dưới chế-độ của một chánh-thể cộng hòa dân chủ, như chánh-phủ mặt trận bình dân ngày nay mà nếu bàn một vấn-đề quan hệ về cuộc sanh hoạt chung của các nhóm người đồng sanh đồng hóa trên một đất đất, mà lại để một hạng người nầy trên hạng kia dưới, chúng tôi cho đó là một cái quan niệm không đúng với cái tự-tưởng vị-tha của mặt trận bình dân.

(Coi tiếp trang sáu)

Những bị-cáo trong kỳ Đại-hình nầy ra trước quan chưởng lý

Sáng hôm qua, quan chưởng lý đã đòi tất cả bị cáo sẽ đem ra xử kỳ Đại hình nầy mà hỏi lại lần sau chót.

Trong đó, có Farcy, vụ án mạng ở Hatien; Nguyễn trung Hiếu, giựt tiền ở sông bà Testard, và nhiều người khác nữa; có hơn năm chục bị cáo phải ra trước tòa Đại hình kỳ nầy.

PHÁP-NAM THÂN THIỆN

Ông Alexandre Varenne và các tân cựu du học sanh

Mỗi một tổ-chức nghiệp đoàn đều có 2 đại biểu đến tiếp ngài

Quan nguyên Toàn-quyền Đông Pháp Alexandre Varenne đại biểu xứ Bắckỳ ở Thượng hội đồng Thuộc địa, nhựa nhựt 11 Avril tới đây, vào 18 giờ sẽ dặng tân cựu du học sanh Annam tiếp rước ngài rất trọng thể ở dinh Đốc lý Saigon tại phòng hội lớn (salle des fêtes).

Những bạn thân của vấn đề thân thiện Pháp Nam nên đến dự cuộc tiếp rước nầy cho đông đảo.

Theo sự nghe biết của chúng tôi, thêm ấy ngoài các yếu nhân trong các sở cai-trị ở đây như quan Thống Đốc Pagès, ông phó xã Bielile Lesgibaudière, thì mỗi tổ chức nghiệp đoàn đều nó hai đại biểu đến dự trong cuộc tiếp rước nầy, như:

2 ông trạng-sư,
2 quan tòa,
2 ông kỹ sư canh-nông,
2 ông kỹ sư trường đại học trung-ương,
2 ông kỹ sư nghệ thuật và chế tạo
2 ông kỹ sư cầu cống,
2 ông bác sĩ lương y,
2 ông báo-chế-sư,
2 ông giáo-sư
2 ông thương-gia và kỹ-nghệ-gia
2 nha-y-sư

Lại trong phòng ấy sẽ có đặt máy truyền thanh để cho các đại-biểu lên nói mọi người đều dặng nghe tỏ rõ.

Ông BOY LANDRY giúp cho A.J.A.C. 50p.00

Ông Đốc-lý Thành - phố Saigon đâu mật nhọc về Pháp nghỉ chớ ông cũng không quên vòng đất nầy là nơi mà ông đã chơn lên đây từ năm 1900. Rồng rã trong 27 năm lúc nào ông cũng hiệp-tác mật thiết với người Annam.

Khi còn ở dưới tàu về Pháp, nghe có mở cuộc lạc quyên cứu nhà thương ở Saigon, ông liền gởi về giúp 50$p.00. Ông vừa hay quỹ của A. J. A. C. thiếu hụt ông liền gởi máy bay sang giúp cho hội Liên-hữu báo-giới 50p.00.

Chúng tôi rất khâm phục và cảm tạ cái tâm lòng từ thiện của ông Boy Landry vô cùng.

QUAN THỐNG - ĐỐC PAGÈS KHÔNG QUÊN LỜI

Ngài đả thủ - tiêu nghị-định trục-xuất D.-v-Kỳ và B.-t-Mỹ

THÊ LÀ NHỜ LƯỢNG KHOAN - HỒNG CỦA QUAN THỐNG - ĐỐC PAGÈS, HAI BẠN ĐỒNG - NGHIỆP SẼ TRỞ LẠI NAM - KỲ NHƯ THƯỜNG

Như bạn đọc vẫn biết vì một lẽ riêng trước đây quan Thống Đốc Pagès ra lịnh trục-xuất hai bạn đồng-nghiệp Diệp-văn-Kỳ và Bùi-thế-Mỹ là hai người gốc gác ở Trung-kỳ. Tin ấy vừa thông ra dư luận lúc ấy rất xôn xao, nhứt là trong những anh em viết báo người Trung-Bắc cư ngụ trong Nam.

Dẫu vậy quan Thống-Đốc Pagès cũng có hứa với tất cả các báo Pháp Nam ở Nam kỳ rằng: trong một thời-gian gần đây ngài sẽ thủ-tiêu nghị định trục-xuất ấy.

Như chúng ta vẫn biết quan Thống Đốc Pagès bình sanh là một người hoài bão một lý tưởng rất tự-do và bác-ái. Thì trong đời ngài đâu là một việc lợi cho ngài hợp lý với luật pháp trong việc trị-an, mà điều ấy trái với ý muốn của số đông hay hại cho người, quyết-nhiên ngài không bao giờ chịu để và chịu cho những điều ấy chông chất trói theo thời gian.

Không, quan Thống-Đốc Pagès là một người xứng đáng là một đại biểu của một nước cộng hòa dân chủ, ngài tận tâm với chức vụ xã-hội để làm tròn trách - nhậm một vị thượng quan của Chánh-phủ một trận bình dân. Đây là bằng chứng, chúng tôi mới vừa tiếp đặng thông-cáo cho hay rằng:

« Giữ lời đã hứa với tất cả các báo Pháp Nam cách đây ít lâu, vừa rồi quan Thống

Quan Thống-Đốc PAGÈS

« Đốc Nam-kỳ mới kỳ một nghị định thâu hồi nghị « định trục-xuất Hai nhà làm « báo-Diệp-văn-Kỳ và Bùi- « thế-Mỹ gốc gác ở Trung- « kỳ. Hai người nầy sẽ đặng trở vô Nam-kỳ như thường.

Saigon ngày 7 Avril 1937

Ấy, không một việc gì nhỏ mọn mà quan Thống Đốc Pagès bỏ qua đã dân-tâm ta thân một cách vô lý đâu. Đó là một cử-chỉ cao-thượng, chúng tôi xin nghiên mình cảm tạ quan Thống Đốc.

Bản thăng thưởng

Do nghị-định quan Toàn-quyền Đông-Pháp ngày 17 Mars 1937, cho thăng thưởng:

Đốc-phủ-sứ hàm

M. Tôn quang Huy, Cựu Cai-tổng ở Rachgia.

Phủ hàm

M. Hà mỹ Bau, Cai-Tổng ở Rachgia.
M. Nguyễn van Tam, giáo-tập hồi hưu.
M. Tran van Luu, Thông - phán trật nguyên Saigon.

Huyện hàm

M. Pham công Khiêm, Cựu Cai-tổng Baria.
M. Ng. hoa Nhut, cựu Cai - tổng Bêntre.
M. Nguyen van So, Cai-tổng Tân-An.
M. Thach Suong, cai-tổng Soctrang.
M. Luu tuan Lanh, Cai-tổng Thudaumot.
M. Le ngoc Diep cai-tổng Cantho.
M. Vo van Chu, Phó - tổng ở Sadec.
M. Nguyen van He, Dai-huong-ca Thudaumot.
M. Nguyen van Tieh, huong - sa Giadinh.
M. Nguyen tan Phan, hương-chức Vinhlong.
M. Nguyen van Luon, giáo - tập Thudaumot.
M. Huỳnh văn Phèm, giáo-tập Bacliêu.
M. Nguyen van Trong, giáo-tập Saigon.
M. Nguyen van Vàng, Mộ-đồng Thành-phố Saigon.
M. Nguyen van Tan, Mộ - đồng địa-hạt Mythe.
M. Nguyen viet Lust, cựu hội-đồng địa-hạt Sadec.
M. Huỳnh long Hang, Thông-phán Bêntre.
M. Nguyen van Phu, thông-phán sở Bưu-điện Saigon.
M. Tran van Yanh, thông - phán ở Cao-miên.
M. Nguyen van Tiên, ancien surveillant colonial à l'Arsenal Saigon.
M. Le van An, chánh sở bút toán «Société d'Oxygène et d'Acétylène» Saigon.

Do nghị - định quan Thống - đốc Namkỳ ngày 6 Avril, đặng thưởng Huyện-hàm:

MM. Nguyen van Day, Giáo-học Saigon; Nguyễn văn Hào, Giáo-học Saigon; Dang tan Diêu, giáo-học Cần - thơ; Nguyen van Chuong, giáo-học Bêntre; Bui quang Bien, giáo-học Bienhoa; Doan van Thiệt giáo-học Giadinh; Nguyen v. Son, giáo-học Bacliêu; Nguyen v. Trong, Thông-phán Địa-phương tùng sự kho bạc Saigon.

∴

Chúng tôi xin chia mừng cùng các tân quan

L.T.Tv.

VÌ THỜI NÓNG NỰC

Ngủ ngoài vườn bị trái mít rụng nát cả bụng và lá gan

Người bạc phúc ấy chết tức tốc sau vài phút

Thudaumot — Cách vài hôm đây, một tai nạn quái lạ xảy ra ở làng Long-Nguyên.

Một đêm, trời nóng nực quá một anh dân trong làng không thể vào nằm trong nhà mà ngủ cho đặng, nên anh ta định đem nhè ra vườn ngủ cho mát mẻ.

Trọn đêm, nhờ khi trời mát mẻ anh ấy yên giấc ngon lành, chừng vừa đến sáng thình lình trên cao có một vật gì rớt xuống như sét đánh, anh ấy la hoảng lên. Khưng sự thật, thì là anh ta ngủ dưới một gốc cây mít, nên có một trái rất to lớn lối 10 kilo ngoài từ 6, 7 thước trên cao rớt xuống trúng ngay bụng, nát cả bụng lá gan và lá lách.

Cách ít phút sau anh ấy chết tức tốc.

GIẢI - QUYẾT VẤN - ĐỀ NHÂN - MÃN

Chánh - phủ sẽ để chừng 50 vạn đồng dùng vào việc di-dân

CHỨNG MỘT NĂM NỮA, CHÁNH-PHỦ CÓ THỂ ĐƯA ĐỘ 1.000 GIA - ĐÌNH NGƯỜI BẮC VÀO NAM

Miền thượng-du Bắc-kỳ tuy có nhiều nơi nước độc thật, nhưng nếu có vài chục người luôn luôn dầm lên trên các nơi ấy thì chẳng mấy nỗi chết độc sẽ tiêu hết. Sức người bạt núi lấp biển còn được, huống hồ khai khẩn một vùng rừng rú trong chốn đất liền.

Người các nước Âu-châu vượt sông vượt biển, lân mình vào những đất hoang vu trăm phần nguy hiểm, không ngoài mục-đích mở mang bờ cõi, thêm đất đai cho tổ quốc.

Người Tàu rời bỏ quê hương, đi tới các nước xa xuôi muốn đâm tự vào các chốn đèo heo hút gió cũng cốt chỉ để thâu cho nước thêm nhiều mối lợi.

Nước giàu, dân mạnh, quyền lợi nhiều, đều trông vào sự hy-sanh của những đứa con dâu lòng của tổ-quốc.

Trông gương người thì tường ta mới chuyện từ nơi nầy đến nơi khác quanh trong nước chưa phải là một « đại-sự ».

Vậy mà sao ta chưa làm được? Chỉ vì ta thiếu chút lòng hy-sanh!

Ngày nay những gia-đình khốn mạnh mà đường lý-tài không có, phải quyết lòng bỏng bẻ nhau đi đến những nơi thâm sơn cùng cốc kia. Đất nước mở mang có giá-trị là ở tay những bậc dân anh đi tiên-phong ấy.

Mà công việc có gì là khó chi hưởng ứng với việc di dân của chánh-phủ.

Phải đi. Có ra ngoài mới sống.

Việc di dân, trong vòng vài năm nay chánh-phủ đã để tâm đến rất nhiều.!

Cách đây chừng một năm, chánh-phủ Đông-pháp đã phái mấy quan chức vừa Pháp vừa Nam, trong số đó có hai quan Tổng-đốc Trần-văn-Thông và Vi-văn-Định vào Namkỳ nghiên cứu về vấn-đề di dân và chọn đất có thể đưa đám dân thừa ở đất Bắc vào.

Cuộc xem xét ấy đã đem về cho chánh-phủ một chương trình di dân rất vĩ-đại, một điều dự định lớn lao.

Nhiều đất ở Nam - kỳ đã thành đồn-điền, ruộng muối, không phải là chỗ trú chân cho dân đất Bắc. Duy còn tỉnh Rạch - giá có nhiều khu rừng có thể dùng để « tiêu thụ » một ít dân ở xa muốn làm ăn.

Khu rừng ấy ở cách xa tỉnh thành Rạch-giá chừng 50 cây số trước kia có bị nước mặn tràn ngập nên đất có nhiều chất phèn chua. Muốn mang dân Bắc vào, chánh-phủ dự định phải làm cho miếng đất ấy hành ruộng có thể cày cấy nuôi được người dân tha phương cầm thực. Trước hết phải phá rừng, đào sông, làm cho đất hết chất phèn chua, dựng nhà cửa, nói tóm lại là làm cho khu rừng ế ngàn thành đồn-điền thì cuộc chi phí lớn lắm có tới 2 triệu bạc.

Ngoài số tiền lớn ấy, chánh - phủ còn phải chi tiêu về việc mang dân ở Bắc vào Nam, cho các gia - đình vay ít tiền trước để mua hạt giống, tậu trâu bò, sắm cày bừa. Số tiền nầy cũng tới bạc triệu.

Chương - trình ấy to quá, xét công quỹ không thể làm được, vả hiện nay cũng chưa thể trông vào mốn nào đã trích được một số tiền lớn ấy, nên chính phủ đành không thể thi-hành toàn thể chương-trình.

Nhưng điều dự-định ấy không bị xếp vào một chỗ Đằng đi hàng năm, nay quan Toàn-quyền Brevié mới sang lại chuyên chú đến vấn-đề di dân trước các vấn - đề cần yếu khác.

Trong bao nhiêu cuộc hội bộ cần phải tuyên-bố chánh-sách và chánh-kiến, quan Toàn-quyền Brevié đều nói tới vấn-đề di dân và nhứt định thực hành.

Vừa rồi ngài đã ấy một hội-đồng do quan phó toán - quyền Noualhetas chủ tịch, hội - viên có quan Tổng-đốc Trần - văn - Thông và quan Thanh - tra Colombon, vào Nam nghiên-cứu lại vấn-đề di dân và tìm một phương - pháp giảm nhẹ sự chi tiêu.

Tháng trước đây, hội-đồng nầy đã vào Nam làm việc trong một tuần lễ. Hội-đồng xét: theo chương trình có là người ta muốn đi dân chỗ hoàn toàn ngay, nên mới phải dùng món tiền lớn như vậy.

Nếu công-quỹ mà rối ráo thì việc tiêu ấy chẳng phải là dở, là vô ích. Nhưng công-quỹ Đông-pháp ngày nay chưa tới được đến bậc thăng bằng nên việc khinh dinh ấy chưa thể thăng tay làm được.

Công việc ấy chỉ có thể thi-hành được một phần vào lúc đầu, rồi có kết-quả, sau sẽ lần lần làm cho đến chỗ hoàn toàn.

Làm một phần việc ấy, chánh-phủ dự định bỏ ra độ bốn, năm mươi vạn đồng để phá rừng ở Rạchgiá, đào mương dẫn nước cho tiện việc cày cấy, làm cho bớt chất chua ở đất. Chỉ nay may sở Lục-lộ sẽ nhúng tay làm.

Khu rừng nầy chánh-phủ cấm 25.000 mẫu tây để dùng vào việc di dân. Nhưng với số tiền 4, 5 mươi vạn kia, người ta chỉ sửa sang được chừng 5.000 hay 6.000 mẫu tây cho có thể cày cấy được mà thôi.

Số đất ấy, một khi đã vỡ rồi, trồng lúa rất hợp thời. Tuy vậy cũng có thể trồng chen các thứ khác được chớ không phải chỉ trồng được một thứ lúa gạo.

Từ rừng hoang trở thành ruộng, tất ai cũng rõ không thể là ruộng tốt được ngay. Một vài năm đầu thế nào lúa cũng bị xấu, vì đất còn kém màu bởi nhết chua mặn chưa đi hết. Nhưng ba năm sau thì ruộng nơi ấy sẽ có giá trị ngay.

Khu rừng Rạch giá nầy sau khi đã khai phá xong, chánh - phủ sẽ mộ chừng 1000 gia-đình chịu khó, cần-cù làm ăn ở đất Bắc vào để khai khẩn.

Công việc làm của sở Lục - lộ Nam-kỳ không thể xong trước một năm sau nữa nhưng gia-đình nào muốn đi xa kiếm ăn mới có thể xin chánh - phủ với quả - hương được.

Đất trong Nam làm ăn dễ vì đồi núi ít, nước độc không có nên trành cho dân được nhiều thứ bịnh tật ngày hiểm mà người ta thường thấy có ở các miền rừng núi khác.

THỜI KỲ OANH LIỆT NAY CÒN ĐÂU NỮA?

Một tướng cướp lợi hại đã bị chặt đầu

Tướng-cướp thổ Chhum Phlong tức Preng, sau khi hoành thành, phá xóm phá làng, ăn cướp, giết người, bắt gái sư hàm hiếp ở miệt Kompong Chnang; nay đã bị xa vào lưới luật pháp rồi, và đã bị Sala Skrel kết án tử hình hôm ngày 6 Septembre 1936.

Chhum-Phlong có gởi đơn xin với đức Hoàng-thượng Sisowath Monivong, ân xá, nương bộ bệ bái đưa, vì Chhum-Phlong đã phạm nhiều tội lỗi rất lớn, nên không thể nào dung chế cho nó dặng.

Thế nên hồi hừng sáng ngày 6 Avril, Chhum Phlong đã đền tội ác dưới lưỡi gươm máy ở Kompong-Chnang. Cũng một đời oanh liệt, dọc ngang trời đất.

Trong vùng đất Việt

Hai vụ trộm

Cô Nguyễn-thị-Hai, ở đường Barbier, số 75 bis, đêm hôm qua ngủ trước lấy mới hay có bị trộm viếng tự hồi nào.

Cả lật đật vận đồ kiểm điểm lại đồ đạc thì tính ra mất có 100 đồng. Sáng lại có xuống bót quận ba cớ và để ý nghi tên Trần-văn-Chất ở gần nhà cô là thủ phạm. Chất đã trốn tránh rồi, và cô bót đang cho người theo dấu nó.

Ông kỹ-sư Nguyễn-trung-Phẩm, là mộ người có duyên kỳ-ngộ với bọn ăn trộm. Thật vậy trên mặt báo nầy đã mấy lần rồi chúng tôi đã có thuật chuyện ăn trộm tới viếng nhà ông mà lần nào chúng chọt cũng khá cả.

Đêm hôm qua, vì trời nóng bức quá ông mới ra ngoài hàng ba nằm ngủ quên khóa cửa.

Trong lúc ông ngon giấc có bọm thấy nên lén vô quờ quần áo và 40 đồng bạc.

Đã chừng ông hay thì đã muộn và chỉ có nước đi cớ bót thôi.

Xe điền ủi xe rờ-mọt

Saigon. Hôm 2 Avril, anh Lê-văn-Gia, cầm lái chiếc xe rờ-mọt số C × 181 của Địa-phương chạy về miệt Cầu-kho vừa xuống dốc cầu thì chiếc rờ-mọt vụt hư máy.

Chiếc xe thì nặng mà nó ăn banh trên đường rầy chỗ dốc cầu. Anh Gia không thể dẩy nó nổi lên nên cứ để vậy lui cui lo sửa máy.

Ngay lúc anh lấy cái « manivelle » đặng quay xe thì có chiếc xe điền ở trong Cholon chạy ra.

Bị cái dốc cầu bên xe điền không thấy được chiếc xe rờ-mọt nên anh « quách-mạnh » cứ việc cho xe leo lên dốc như thường.

Đầu xe điền vừa lên dốc rồi thì anh « quách-mạnh » mới thấy chiếc xe rờ-mọt nằm cặp theo đường rầy.

Anh có thắng lại nhưng muộn quá đành để cho xe điền trờ tới dụng vào đít chiếc xe rờ-mọt một cái bể sửa mạnh.

Anh « quách-mạnh » bị đội đụng đầu vào kiễn trầy mặt anh Gia cũng bị thương bên chiếc rờ-mọt hư hao rất nhiều.

Cò bót quận nhì hay tin đến làm biên-bản rồi cho xe điền chạy như thường.

NAMKY

Hủ-lô đụng xe thổ-mộ

Saigon. — Hai ngày rày tại ngã tư nơi trên có chiếc xe hủ-lô của sở trường-tiền do ông già Đặng-văn-Tỏ, 63 tuổi cầm máy, cán đường lại cho bằng thẳng.

Tuy nhiên chỗ làm việc ấy sở trường-tiền không chịu để bắn cho xe cộ qua lại thấy mà coi chừng, vì thế mà chiều hôm qua tại đó có xảy ra tai-nạn xe cộ May không thiệt hại đến tánh mạng hành khách.

Vào 3 giờ đúng anh Hồ-văn-Phú ở đường mé sông de la Marne, số 18 cầm cương chiếc xe thổ mộ của anh số 450 S. trên chở ba người hành-khách đàn-bà từ mé sông nơi theo con đường Paul Blanchy chạy lên Phú-nhuận.

Xe chạy vừa tới ngã tư trên nầy thì gặp chiếc xe hủ-lô đi thục lùi lại. Mặc dầu anh Phú có nhận chuông nhưng chiếc hủ-lô cứ lui cho đến đụng gãy một bánh xe ngựa mới thôi.

Hành khách trên xe té dừng cục lại nhưng không sao cả. Cò bót quận nhứt được tin tới làm ăng-kết kế đó một chập.

Ăn cướp đón đường xe ngựa

Bênhoa. — Tại Cầu-công bọn ăn cướp đón đường gặt tiền của một anh đánh xe ngựa nửa Nói ăn cướp cho dễ hiểu cho thật sự bọn nầy là « quân đập bụng kiếm tiền.

Vào lối một giờ khuya đêm 3 Avril anh Giao ở ấp Phước Lư làng Bình-trước, cầm cương chiếc xe ngựa số B.V 818, đưa 2 vợ chồng người rọ về Di-an, phải đi ngang qua Cầu-cống.

Bận đi chẳng có chi lạ nhưng bận về anh thọ nạn. Không biết 2 tên cướp chực sẵn hồi nào, khi anh Giao trở về, chúng nó áo ra đánh anh một thoi sưng cò mà chủ và lục lưng anh lấy hết 1 đồng mấy. Thật thế và không biết cầu cứu với ai — vì chỗ nầy vắng vẻ lắm — anh bóp bụng mà đi. Chỗ nguy hiểm như thế mà sao nhà cầm quyền không ngó tới cho đám dân lành nhờ; nếu có xảy ra án-mạng thì ăm sao truy tầm thủ-phạm?

Vậy bà con ai muốn khỏi đau mình và mất của, thì dầu gặp rủi thế nào, cũng nên chờ bạn ngày mà đi họa may khỏi hại! Tuy vậy chớ chẳng chắc gì, thật là 1 nơi nguy hiểm cho những kẻ có việc phải đi ngang qua đó.

Thuật rõ việc ông bô Cung-đình-Vận mới bắt được 11 tay cướp Nùng

Bọn cướp nầy đã đem 4 khẩu súng lục đến cướp trong đồn điền Tràng-bằng Đông-triều đêm mồng 4 Tết

Haiduong. — Vụ cướp quan-hệ, do một bọn 20 đứa cướp Nùng mang 4 khẩu súng lục vào cướp nhà Hai-tao và Hoàng-văn-Sơ ở trại Mới trong đồn điền Tràng bằng thuộc huyện Đông-triều (Haiduong) đêm hôm mồng 4 Tết vừa rồi. Bọn cướp bắn sượt vai tên Sơ cướp tiền bạc, quần áo và gà vịt rồi tẩu thoát bắn mấy phát súng thị oai. Sau khi vụ cướp ấy xảy ra ông Cung-đình-Vận, bô-chánh Haiduong, liền cho đội thám tử đi tầm nả quân gian ở khắp hạt Đông-triều Sơn-động và Lục ngạn bên Bắc-giang là nơi lân cận tỉnh Haiduong. Được tin thám-tử báo về rất cần kíp, sáng hôm thứ hai 22 mars ông Vận lấy một người cai và 7 người lính khố-xanh ở đồn Haduong hợp sức cùng một viên đội và 5 người lính cơ đáp ô-tô xuống huyện Đông-triều hồi 8 giờ rưỡi sáng.

Khi xe đưa quan quân đến đồn-điền Yên sinh thì bỏ xe hơi xuống đi bộ len lỏi qua các trại Bãi dài, Cây-sấu, Cửa-phủ, Dốc-mít, Châu đào (các trại nầy đều thuộc đồn-điền Yên sinh, huyện Đông-triều). Khi đến trại Châu-đào thì trời tối, quan quân nghỉ đêm để sáng hôm sau lấy sức khoẻ vì từ Châu-đào trở đi chỉ trèo qua mấy chặng núi gồ-ghề là đã sang địa phận tỉnh Bắc-giang rồi. Sáng sớm hôm sau, thứ ba 23-3-37, quan quân trèo qua núi sang khám trại Đám bắt được hai tên Nùng, rồi lại lần lội qua đám sơn cùng hủy tận, nào đèo, nào núi, nào bãy xú, nào rừng lau, đến một giờ trưa mới tới đồn Mai-sau, huyện Lục-ngạn. Ông Vận lấy thêm 8 người lính đồn và 8 lính khố-xanh ở đồn ấy cùng viên đồn giếp sức với thêm 10 khẩu súng và lương thực mang bền đi, từ một giờ trưa thứ ba 23-3 đến 11 giờ trưa thứ tư 24-3 các tên lính lại len lỏi trong các rừng kẻ núi, ập đến vây bắt tất cả 11 trại Nùng là những nơi quân cướp ẩn núp Đam-trì, Lòng-công, Nam-điện, Trại-dán, Cái-hâm, Làng-hâm, Khò-vô, Đầu-lá, Đồng-lay, Cống-chó, Đông-bột.

Những trại nầy ở tản mác suốt miền Lục-ngạn và Sơn-động, quan quân đi bộ hàng trăm cây số rừng núi, bắt được tất cả 11 tên cướp trong đồn điền Tràng-bằng và một mụ dân-bà Nùng ở trừ các tang vật. Hai người mất cướp là Hai-tao và vợ Hoàng-văn-Sơ đi theo các quan chức có nhận được những quần áo mất cướp là một cái quần lua Tàu, một cái áo cục vải màn tây, 1 cái áo dông dọc và một đôi giày. Thế là từ 11 giờ trưa thứ tư 24-3, quan quân lại giải bọn 12 tên ấy trở về đường cũ cùng đi bộ mất tổ thứ năm 25-3 mới về tới huyện lỵ. Đông-triều. Đêm ấy quan Bố thiết lập bàn giấy ngay tại huyện, để lấy cung tất cả những người liên can, lập biên bản cho nhận đồ vật, mãi đến trưa thứ sáu mới xong. Tên cướp đứng đầu vụ nầy là Lưu-Trường, trạc 38 tuổi bị bắt tại trại Cống chó, đã nhận các tội và khai các đồng-đảng nên những tên sau cùng đều thú nhận cả.

Chiều thứ bảy quan Bố lấy cam nhông nhà binh chở cả 12 tên cướp về trình quan đầu tỉnh. Hiện nay cả bọn bị kỹ giam tại sở cầm để lấy cung thêm rồi tòng lao.

THUỐC DIẾU HIỆU "CHAMPION"

4 xu một gói 20 điều — 1 xu 5 điều

Qui ngài xin lưu ý:

Luôn luôn chúng tôi vẫn cố làm cho vừa lòng qui ngài, chúng tôi hiến cho qui ngài các hiệu thuốc mới « CHAMPION ».

Hiệu thuốc mới nầy được hai điều lợi:

1° Giá rất rẻ. — Vì chúng tôi muốn hiến cho qui vị một thứ thuốc giá rất hạ, ai ai cũng có thể mua được — Qui ngài chắc cũng nhận rõ rằng chúng tôi đã chịu thiệt lắm điều nào mới bán được có 4 xu một gói.

2° Phẩm chất — Xin qui ngài dùng thử thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ thấy, tuy giá rất hạ chưa bao giờ có như vậy, song chúng tôi cũng trên trọng phẩm chất thuốc, và chăm nom cái bao thuốc, cho đặng tân thời, đẹp đẽ.

Vẫn toàn bằng thuốc lá thượng hảo hạng, nên thuốc « CHAMPION » rất thơm vừa ngon, không nồng, không khô cổ, hợp vệ sanh, vì đúng các vị Bác-sĩ Y khoa công nhận là thuốc rất tín khiết.

Dùng thuốc « CHAMPION » qui ngài sẽ được khoái lạc, vì là một thứ thuốc rất hợp sở thích của qui ngài, bao thuốc nhã nhặn, đẹp đẽ và lại rẻ tiền

4 xu một gói 20 điều — 1 xu 5 điều

Jeudi 8 4-37. — TIỂU-THUYẾT — số 565

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TÁM

Lam-tân-Thạch dưới trăng đóng yên tình Tổng-nhạc-Lâm trên nài biết thân hồ

(Tiếp theo)

Lam-tân Thạch vùng cười gằn lên rằng: « Té ra Hùng kê-lảnh hay sao? không những là tôi biết lắm mà thôi lại là đường tôi vẫn phải đi ngang qua chỗ đó; và lại mỗi tháng tôi cũng thường hay lên núi lấy cỏ ít lắm cũng là đôi ba lần, từ đây mà đi cho đến đó, còn không đầy 10 dặm nữa; vậy thì cái duyên cớ thứ nhứt chẳng có một mấy gì là khó cả. Còn cái duyên cớ thứ hai thế nào?»

Nàng ấy nghe nói lấy làm cao hứng mà hỏi lại rằng: « Té ra từ đây mà đến Hùng kê-lảnh, còn không đầy 10 dặm nữa hay sao? Cơ khổ dữ chưa! Tôi có biết ở đâu, tôi đi liều mà sao lại trúng đường cùng lạ, mà lại còn đi mau lắm kia nữa; thuở nay tôi chẳng hề đi đâu mà xa xuôi như vầy; đêm nay làm sao mà tôi đi cho tới hơn 20 ngoài dặm là ý chi vậy ka!

Tôi lại còn e cái tên Hùng-kê-lảnh không phải chỉ có một chỗ mà hỏi; hoặc là còn Hùng kê-lảnh nào nữa đó, hai chỗ trùng tên cũng chưa biết những. Tiên-sanh có nghe nói còn chỗ nào là Rừng-kẻ-lảnh nữa hay chăng?»

Lam-tân-Thạch lắt đầu mà nói rằng: « Hùng-kê-lảnh không phải là một xứ nhỏ nhen chi đâu, châu-vi nó hơn một trăm mấy mươi dặm, những người ở gần rú ấy, trừ những đơn-lẻ không biết xứ ấy, một chỗ đại-địa danh-san như vậy, thì trong vòng mấy ngàn dặm, có chỗ nào mà lại trùng tên hay sao? Chỗ tôi biết đó, quyết chẳng hề lầm lộn bao giờ; Nương-tử chẳng cần nghi lự làm chi. Chỉ như cái việc mà nương-tử thuở nay chẳng từng đi xa, mà đêm nay sao lại đi nổi cho tới hai mươi ngoài dặm thì đều ấy cũng chẳng là cái nguyên-nhơn của nó rất dễ mà biết ổ lắm. 20 dặm vốn chẳng phải xa, mà nương-tử lại bị cha mẹ chồng bắt nhơn xua đuổi, nên khi ra khỏi cửa được rồi, thì trong lòng vừa bi thương, vừa cảm giận thì tự nhiên phải muốn đi mau mau cho khỏi cái chỗ thọ khổ thọ nhục ấy cho rồi, phần thì đi đó là đi liều, không biết đâu là đâu, cứ việc xâm xúi đi càng, cho đến khi hai cái chơn đau đớn chịu không nổi, lại thêm trong mình mệt mỏi nên mới ngồi lại mà nghỉ; tuy nương-tử bình nhựt chưa từng thấy được đường xa song những người đầu xanh tuổi trẻ mà đi mải cho đến đổi hai cái chơn đi nửa không nổi đó, nếu đi không tới hai ba mươi dặm thì có đâu cho đến thế lận sao? Điều ấy lại càng dễ biết hơn nữa.

Thôi, hớ có nói lải thôi cho lâu chuyện, nương-tử hãy nói cái duyên-cớ thứ hai ra đi thử nào.»

Nàng ấy lại cười rằng: «Cái duyên cớ thứ hai Tiên-sanh vẫn đã biết rồi, tôi chẳng cần phải nói.»

Lam-tân-Thạch lộ vẻ ngạc-nhiên và hỏi ngay rằng: «nương-tử nói sao vậy! nương-tử là nói ở đâu mà tôi biết được? Điều ấy thiệt tôi không rõ chi hết.»

Nàng ấy nói: « Tiên-sanh chắc đã biết rồi, tôi đã nói trước rồi kia mà! Tiên-sanh hãy bàn thử mà coi cho biết cái duyên-cớ gì.?

Trong lúc nàng ấy nói mấy lời, lại liếc mắt mà dòm chừng cái thần-tình của Lam-tân-Thạch, rồi dùng những tiếng mềm-mại ôn-tồn và cái giọng éo le mà nói rất thanh thao nhã-nhặn, dầu cho người mà có cái tâm-trạng như thiết thạch đi nữa cũng phải lay động, không tài nào mà kềm lại cho được

Còn nữa

CƠ-SỞ và TÔN-CHỈ
của Tân-Lịch-Sử-Xã

(Tiếp theo)

Sơ-cấp và Cao-cấp Lữ-hành-đoàn

Tân-lịch-sử-xã tổ chức «Kết đội lữ-hành-đoàn» là chủ trọng xã-hội sanh hoạt, Lữ-hành-đoàn lấy mỹ-thuật và Liên-hiệp làm cơ quan vận động, để tạo thành xã hội có sở rất vững vàng tốt đẹp ở trên Hoàn-cầu, khẩu hiệu Lữ-hành-đoàn, là «vô quốc gia giới hạn» Tổng-Bộ-Lữ-hành-đoàn, thiết tại Linh thanh Nựu-ước, (nước mỹ) nhà số 59 phía đông, 110 hiệu.

Sơ-cấp-lữ-hành-đoàn, là một thái-bộ hữu-nghị, và thông-tấn cu-lạc-bộ thuộc về quốc-tế, nam-nữ 16 tuổi sắp lên, 15 tuổi sắp xuống, tổ chức ra bổn-hội Lữ-đoàn nầy. Hội-viên xem bốn biển như một nhà, và thế nguyện bang trợ đồng nam đồng-nữ ở các nước, toàn Thế-giới đều kô chánh-hội và phân-hội, số Hội-viên càng ngày thêm nhiều, bao hiệu của bổn-hội, là «nam-nữ-lữ-hành-qui-san» giá bán mỗi năm mỹ-kim hai các rưởi, 0$25.

Cao-cấp-lữ-hành-đoàn cũng có chánh hội và phân-hội, do các bạn Thanh niên 16 tuổi sắp lên, 20 tuổi sắp xuống, tổ chức ra hội-đoàn nầy, mục đích và khẩu hiệu của Cao cấp-lữ-hành-đoàn, cũng như sơ cấp lữ hành không khác, song Cao-cấp Hội-viên đến 21 tuổi, mới được lấy tư cách Hội-viên ở trong Tân-lịch-sử-xã nầy đây.

Bổn-xã định tương lai kiến trúc một cái nhà lầu thiệt lớn, đặt tên là «Tân-lịch-sử-xã đại lầu» song số tiền chi phí về cuộc kiến trúc nầy, không phải là số ít, nên bổn-xã xướng nhị «mộ tập cơ-kim vận động» đặng có số tiền dự bị về việc kiến trúc sau đây, bởi vậy cho nên, bổn-xã rất hoan-nghinh các vị bằng-hữu và các vị hội-viên, ai nấy cũng một lòng «giải nang tương trợ» hầu khiến chỗ Trung-tâm cơ quan của chưởng-tộc và Tôn-giáo, ở trong Thế-giới, được thành lập tại kinh-đô Nựu-ước cho thiệt sớm đi, đường ấy thì Bổn-xã có một cái nhà lầu đồ sộ và lộng lẫy phi thường, để tuyên truyền lý tưởng tổ chức, và tinh thần kết cấu của Tân xã-hội, hễ ai có chi khí khẳng-khái, quyên tặng cơ kim cho Bổn-xã kể ít người nhiều, bổn-xã phụng lãnh số tiền của liệt-vị giúp cho, đặng vận động về sự phát dương «đại đồng chủ-nghĩa» đối với liệt-vị có hảo tâm như vậy, Bổn-xã đồng nhơn hoan nghinh biết chừng nào.

Thơ-tịch và tiểu-sách-từ của Bổn xã phát mãi, giá-mục (kể cả bưu-phí) nhứt định như sau đây:

1. — *Bi-mật-ngữ*... định giá mỹ-kim một các 5 phân.
2. — *Thất-cốc-kỳ*.... định giá mỹ-kim hai các 5 phân.
3. *Tri-Lang từ-thơ*... định giá mỹ-kim một đồng.

Ba thứ sách trên kia, do danh-sĩ là Ba-cấp ô lập trước tác.

1. — *Ả-mâu-nhi-ba-cấp chi lợi Ai-cập*..... định giá dương-kim một đồng.
2. — *Tâm-dịch-ô-tưởng*.... định giá dương-kim 1 đồng
3. — *Lữ-hành-ca* (tinh-quốc-tí-sử).. định giá dương-kim một đồng
4. — *Phục-hưng* (ba-hải vận động chi đại-cang) định giá dương-kim 5 phân
5. — *Hoạt-động-tả-chân*.... định giá dương-kim năm phân.
6. — *Ngủ-bức*... định giá dương-kim một đồng hai các 5 phân.
7. — *Tân-lịch-sử qui-san* (Tây-ban-nha văn) mỗi năm định giá dương-kim năm các.

Mấy thứ sách trên kia, do danh-sĩ là Tô-lạp-mề-tắc trước tác.

Tân-lịch-sử-xã dự bị bấy nhiêu san-vật để phụng tặng cho độc-giả của Bổn-xã, vị độc-giả nào không tiếp được san vật ấy, xin gởi thơ lại cho Bổn-xã hay, Bổn-xã sẽ phát giao lập tức.

(Còn nữa)

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-THIỆT, cấp bằng khoa vệ-sanh và vi-trùng, số nhà 63, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhờ: 1a bịnh ngoài da, ung, sẩy, u nhọt, ung-thư, vết tích v. vầ, bịnh về máu mủ dương mai, thiếu máu, v. vầ; bịnh đường tiểu tiện, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. vầ; bịnh của phụ-nữ (bạch đới, đường kinh không đều và đau đớn, đau tử-cung, v. vầ.

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm săn sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây.

Mỗi ngày ông đều khám bịnh cho toa. Chủa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có đứng điều đi trị bịnh nữa.

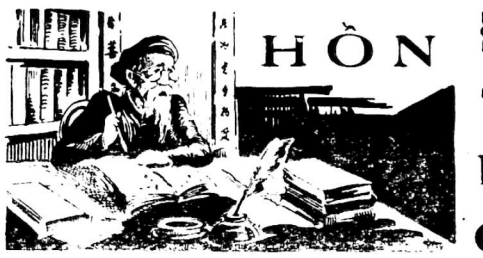

HỒN THƠ

TRÙNG-LAI

Vinh-trạch-đông

HỨU CẦM

Trôi đã vài năm trở lại đây,
Tấm riêng riêng chạnh nước non nầy
Người ân vội đã chịa kim cổ,
Cảnh có vui gì với cỏ cây,
Đoạn thảm thương đau trời đất biết
Giọt sầu chan chứa quỉ thần hay
Hỏi người an giấc ngàn năm đó,
Linh sáng về vương đám bạn bầy.

Đỉnh-Sửu-niên trọng-Xuân,
Tạ-quốc-Bửu Huy lụy

∴

ĐỜI HOA

Một mình thơ thẩn đứng bên hoa,
Ngào ngạt hương đưa sắc mận mà
Với bể đài cành bóp, nở lộn,
Đem trông một chậu trăng vàng pha,
Nào hay xin đợp khi ban sớm,
Đã thấy héo khô lúc bóng tà.
Cảnh khéo gợi người thêm nghĩ ngợi,
Hoa kia nào khác cái đời ta.

Miss. J. H. N. H đie
Thu-Thủy

∴

HỒA NGUYÊN-VẬN

Đời người đừng vì với đời hoa,
Tuổi trẻ cứ vui chớ sợ mà!
Luyến cảnh kèo hoài trăng gió sẩn
Yêu đời đừng để tuyết sương pha
Đẳng đo cho biết lòng người chánh,
Dè dặc mới hay bụng kẻ tà.
Non nước thề bồi thôi sớm tỉnh.
Bợi chờ đã mỏi tấm lòng ta.

Wann Foo

∴

THƠ ĐƯA TÁO-QUÂN

Đưa Táo Sốc-trăng mấy chục niên
Năm nay đưa bác táo Hà-Tiên
Tháng ngày khen khéo mau qua lại
Râu tóc coi ra lẫn trắng đen
Lễ trẻ mâng lo quần áo tốt
Tuổi già còn đợi nước non thiêng
Ông lên tôi cây ông giùm bởi
Lẳng phí ngày xuân mấy triện tiền

Cai Quạt à Sectrăng

∴

HỌA

Tiễn đưa cụ Táo lễ hằng niên
Cụ ráng phen nầy đoạt giải tiên
Thế-sự nhân tài đương thốn thiếu
Dương-gian leo động vận còn đen
Nông dân tấm chỗ mùa không gặt
Thuế vụ năm nào cũng đủ thiên
Bảy bửa ông đi xin nhắn nhủ
Thiên cung mặt tấu tận giai tiền.

Thiệu-Bạo

THƠ CỦA

Nữ-Lưu Văn-Đàn

CÀMAU

TỰ THÂN

Cũng vẫn đeo mang bề khổ trần,
Có thân muốn việc công vị thân,
Ân sâu cha mẹ, còn đeo mải,
Tình nặng chồng con, lờ bẹn lẩn.
Những mướn nổi trôi cho vẹn-vẻ,
Thêm sầu số kiếp chửa căn-phần.
Ôi! cùng non nước xin chờ đợi,
Rồi một ngày kia sẽ đến phần...

N.L.V.Đ. Mlle Cẩm-Vân,
Camau

∴

GIẤC MỘNG TÀN...

Tiếng ve kêu não ruột,
Giọng đỗ khóc nỉ-non.
Gió động cành xơ xác,
Cảm cảnh thức mỏi-mòn...

∴

Bên trời ai vẫn lẩm than mãi,
Chẳng bạn cùng em buổi trò vè
Tơi-tả đông phong còn cuộn lá,
Đưa vào phòng vắng lạnh lùng ghê

∴

Cũng mặc, cửa song còn mở bé,
Vui lòng ôm chịu rét trời đông,
Để hoa kia biết lòng ta với,
Khỏi tủi mình riêng phận má-hồng

∴

Trân trọc năm canh thức mỏi-mòn,
Mơ màng., ai đứng tận đầu non,
Ngơ ngẩn về phía quê làng nội.
Mắt lệ lâm-ly, lệ vẫn còn...

∴

Bỗng vội! mở lời em khẽ gọi,
Em tìm theo giấc mải anh đây,
Đưa tay ôm lấy.... hình tiêu tán.
Tỉnh giấc còn nghe tiếng mọi ngày..
«Bạch-Vân nào phải là người».
«Là mây vơ-vẩn lưng trời hợp tan»

∴

Gió tung cửa động phòng ghê lạnh.
Áo nằo đêm khuya giấc mộng tàn.

N.L.V.Đ. Mlle Mỹ-Lệ Camau

∴

DƯỚI BẶNG THÔNG GIÀ... (1)

Im bặt.. vòm thông còn lặng lẽ,
Ve sầu áo nẩo khéc đêm khuya,
Dưới trời đen kịch.. ghê rùng rợn,
Chim, thú xa đưa tiếng nẩo-nề...

∴

Gió thoảng, vòm thông rung chuyển động,
Êm đềm phơ-phất giọng buồn reo.
Kìa ai khẽ vẹt cảnh buồng rỗ,
Ngơ ngẩn nhìn xem cảnh ngật-nghèo...

∴

Thiếu nữ buông vòng treo siết chặc,
Đàm đìa lệ nhỏ khóc thầm riêng,
Như không chịu nổi niềm đau đớn,
Quyết dập cho tàn ngọn lửa phiền.

∴

Nhưng thân yếu điệu vừa ở lững,
Bỗng động tờ xa đã đến gần,
Mở mối, ôm nàng tay rẽ tóc,
Kêu rằng «tình dậy bớ tình chân!..

∴

Vị-vu lần gió đưa nhồi lại
Sương phủ vòm thông vẫn lạnh lùng.

N.L.V.Đ. Mlle Lệ-Thu Camau

(1) Mấy tháng trước ở Dalat, em mua bích được nhữa câu chạm tinh hơi khác mắc, nên ngụ ý có bài nặn trên đây....

Lệ-Thu.

Thơ của Bạch-Vân
Camau

CẢM TƯỞNG NGÀY XUÂN...

Vang tai pháo là pháo,
Thiếu hạ rước Tân xuân.
Mình riêng ngồi cô rủ,
Buồn, thẹn-tải quá chừng.

∴

Quần áo nhồn nha xanh, trắng, đỏ,
Chật đường đi, lại, rước mừng xuân,
Chạy lo cho đủ ba ngày tết,
Trổi kẻ ra giêng hết áo quần!

∴

Trổi kẻ ra giêng hết áo quần!
Nợ nần «siết» sạch, dứt ngày xuân,
Mấy ai thấy đặng đời bao khổ,
Chỉ biết chờ xuân đến chút mừng

∴

Nghe họ chúc nhau mình phát rầu,
Tấn tài! Tấn lợi! Tấn hàm râu!
Tấn! mừng thêm tuổi trên trần thế.
Chi vậy ??? - Đặng say cạn cả bầu

∴

Chi vậy ??? - Đặng say cạn cả bầu
Hàm râu thì tấn, chớ gì đâu,
Quanh năm vẫn thấy nghèo xơ-xác,
Phải chúc mà «linh» lạy cũng cầu

∴

Lật báo mùa xuân xem giải muộn,
Báo nào thì cũng chúc mừng xuân
Ai mừng thì hãy mừng riêng ấy,
Mình thật nghèo khó, chả chúc mừng

∴

Mình thật nghèo khổ chả chúc mừng,
Chỉ buồn thêm chất một lần xuân,
Xuân về rồi thoáng thời xuân ấy,
Tai mải ôm đầu khóc tuổi xuân!

∴

Ôi xuân về thêm tuổi,
Chẳng bạn được cùng xuân,
Rằng: «Ta cùng xuân ấy»
Rạng về tiếng tưng bừng!!!

BẠCH-VÂN
Camau

∴

PHẢI CHẲNG CHỊ THU-NGUYỆT

Mấy ân vầng trăng thu mới tỏ,
Phá tan đều rạng vẻ đêm thu
Nên chi Thu-Nguyệt cảm lòng giận
Quyết vẹt cho tan khi mịt mù. (1)

∴

Như vậy mới mong vẫn tuyệt bút
Do tài phụ sử oán (?) thành nên,
Mừng to, nguyên rước thần thi lấy
Kỷ niệm rằm năm gọi đáp đền

∴

Phải chăng Thu nguyệt? chị đồng tâm,
Công nhận lời em nói lẻ nhầm,
Đừng đâu tài nghề chi nữa nhé.
Cho ng rời biết chị cuốn xa xăm!

BẠCH-VÂN
Camau

(1) Nội khi mang thi ba...
(?) Cảo là giận..

Cảnh tạo-hoá và văn-chương

của Nguyễn-xuân-Sĩ.

(Tiếp theo)

Thật là đúng với cảnh-ngộ nàng Kiều lúc «người buồn cảnh có bui đâu bao giờ» Câu văn thật là trong như tiếng hạt bay qua; thoang thoãng trên mấy từng mây bạc.

Rất nên êm-ái diệu dàng khi li-tê thảnh thót như tiếng gái nói chuyện ban đêm khi nồng nàng như cuộc tình-duyên buổi mới, khi thiết tha như lời gắn bó, khi vở lở như giọng căm hờn, xem cảnh ấy rồi tưởng tượng cảnh trời bể buổi hoàng-hôn, một chiếc thuyền con từ-từ trôi trên giòng nước nhấp-nhô thì ta sẽ thấy cảnh cô Kiều lúc bấy giờ.

Cô Kiều có khác chi cái hoa trôi trên dòng nước linh-đinh giữa bể biết sẽ lấp vào đâu, biết đâu là bờ đâu là bến.

Lúc cùng Thúc sinh phân tay kẻ đi, người ở, cái tâm-cảnh của cô Kiều rất hợp với cái ngoại-cảnh phô bày ra trước mắt.

Người về chiếc bóng năm canh
Kẻ đi muôn dặm một mình xa xuôi.
Vầng trăng ai xẻ làm đôi.
Nửa in gối chích nửa soi dặm trường.

Cái vầng trăng tỏ lúc nầy coi khác hơn mấy lúc trước nhiều, vầng trăng kia dường như chia hai ra, nửa soi Thúc-sinh đi bơ-vơ một mình nơi đồng rộng, nửa soi Kiều ở nhà đang nằm trong cái buồng vắng vẻ quanh hiu.

Mấy cái vẻ đặc sắc hay trong văn tả cảnh của ông Nguyễn-Du cũng lắm: ông dùng ngọn bút thường song đủ mô tả hết cảnh tạo hóa. Mấy câu: «Lơ thơ tơ liễu buôn mành,
Con oanh học nói trên cành mỉa mai»

đủ tả cảnh ban mai có vẻ vui mừng. Liễu thì lơ thơ lả xủ xuống có vẻ điệu dàng như một cô gái đào tơ; con oanh thì liếu lăng trên cành cây dường như chào Kim-Trọng. Mấy chữ ông dùng đều có vẻ hoạt động như cảnh thật.

Nao nao dòng nước uốn quanh,
Dịp cầu nho nhỏ cuối ghềnh bắt ngang.
Sở sở nắm đất bên đàng,
Dầu dầu ngọn cỏ nửa vàng nửa xanh.

Mấy chữ «nao-nao» «nho-nhỏ» «sở-sở» làm cho ta tưởng được cảnh.

Một nhà danh-hoạ có thể xem mấy câu thơ của ông Nguyễn-Du rồi vẽ thành một bức tranh thủy-mạc được. Một đều Khuyết điểm trong văn tả-cảnh của ông Nguyễn-Du là thiếu sự thật. Ta chưa chắt ông đã xem cảnh trời bể buổi hoàng hôn một mình, trong lúc viết văn, song ông cũng viết «buồn trông cửa bể chiều hôm...» đặng. Lúc buồn cho thân thế, ông ngồi một mình trong phòng văn, tưởng tượng ra cảnh trời bể buổi hoàng-hôn, ông biết trời kia biển nọ có cái vẻ buồn, nên ông dùng ngọn bút tài-tình mà mô tả ra như vậy. Cảnh của ông vẫn có xen cái «bản-ngã» vào. Lúc nào ông cũng nghĩ đến cái hoàn-cảnh của ông, nên cảnh ông tả ra đều tiêu-tụy.

Về văn tả cảnh của bà Huyện Thanh-Quan thì cũng chẳng khác chi văn của ông Nguyễn-Du. Lúc buồn đi giữa quãng vắng đường eo thì bà nhìn cảnh vật rồi thốt ra những lời cầm tú. Chẳng phải bà mến cảnh thật, song mến cảnh vì phải nỗi ưu sầu. Như bài thơ «Buổi hoàng-hôn»

Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn
Tiếng ốc xa đưa lẫn trống dồn
Gác mái ngư-ông về viễn phố,
Gò sừng mục-tử lại cô thôn,
Ngàn mai gió cuống chim bay mỏi,
Dặm liễu sương sa khách bước dồn.
Kẻ chốn chương đài người lữ-thứ,
Biết ai mà tỏ nỗi hàng ôn.

Đủ tả cảnh buồng của bà mà vừa tả cái ngoại cảnh.

Lúc ban chiều ai lại chẳng nghe tiếng trống đánh thu-không, ai lại chẳng thấy ông chài thong dong thả thuyền trôi theo dòng nước dặng trở về nhà. Song cảnh của Bà Huyện Thanh Quan tả ra chưa chắt là cảnh thật mà chính bà đã xem thấy.

Lúc bà đi giữa quãng đường quanh co vẫn về có thể nào bà xem thấy ông chài gát mái trở về bến xa.

(Còn nữa)

5$ = 10.000 đồng

Khi nào có việc cần kíp xin hãy nhờ vị pháp-luật-cố-vấn chuyên môn Phan-v-Thiết chỉ vẽ dùm cho: thưa kiện, vợ chồng, cha con, gia tài, hương hoả, vân vân. Mỗi lần chỉ tốn 5$, nếu có làm đơn từ thì từ 10$ sắp lên.

Ở xa xin viết thơ nói rành và gởi mandat cho:

Monsieur Phan-văn-Thiết
Chủ nhiệm báo «TÂN-GIỚI»
N° 45 Rue Aviateur Garros Saigon.

CHOCOLAT NESTLÉ

Chẳng những là đồ để tráng miệng quí, mà nó cũng là một món ăn bổ khỏe.

Chocolat NESTLÉ

HÃNG BẢO KÊ

HIỆU

La Providence et L'Industrielle du Nord

ÔNG BOY-LANDRY

Làm Đại lý 17, Place du Théâtre, 17 -:- SAIGON

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe hơi, nhà cửa, phố và hàng hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý . . . . . .

Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bổ

ĐÔNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

DƯỢC KHƯƠNG BẠC ẤN CỦA CHÁNH PHỦ LẬP RA NĂM 1878

100 triệu đồng vốn 120 000.000 quan

Vốn đóng tiền: 120 000 000 quan — HỘI QUÁN

Vốn tiền trữ lại ngày 31-12-22 120 000.000 quan — 96, Rue Boissière PARIS (XVIe)

Chủ tịch Hội-đồng quản-trị: M. René THION DE LA CHAUME

Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Tổn đầu hạ lý: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	MARSEILLE
PORT-BATRD	BATTAMBANG	
HANKEOU	CANTHO	DJIBOUTI
HONGKONG	HAIPHONG	
PÉKIN	HANOI	NOUMÉA
SHANGHAI	HUE	PAPEETE
TIENTSIN	NAMDINH	
TUNNANFOU	PNOMPENH	PONDICHERY
	QUINHON	
	TOURANE	SINGAPORE
	VINH	

GIAO THIỆP KHẮP CÁC NƠI TRÊN THẾ GIỚI

Làm đủ các công-việc ngân-hàng và hoán đổi chác

CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

R. C. N. 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phân	Thời hạn và giá tiền mướn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 35 × 50	2$00	5$00	8$00	10,00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 35 × 52 × 50	7.00	10.00	16.00	30.00

DẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN
Compagnie Optorg — ROBIN

Mỹ-Nhơn-Viện

Madeleine

Nước hoa phấn sáp thượng hạng hạng
46, đại lộ Boulevard — SAIGON

Sửa sắc đẹp, đánh thớ thịt, săn sóc bàn tay, bàn chơn, tẩm bằng chất paraffine.

Rượu và nhà công được

Có bằng cấp của Mỹ-Nhơn-Viện KLYTIA 69 Place Vendôme, Paris

Thưa quí bà quí cô,

Tôi lấy làm hân hạnh trình quí bà quí cô biết rằng tôi mới mở Mỹ-Nhơn-Viện, tại 46 phố Pensard.

Được chế thị từ nhà của lại trang hoàng rất lịch sự, các quí bà quí cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng sửa sắc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc theo dưới quyền trông nom của tôi.

Có phòng sắp đặt riêng để làm cho ấm bớt bằng cách đánh thớ thịt và tẩm chất paraffine.

Xin quí bà quí cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-Nhơn-Viện thì tôi rất hoan nghênh.

Nay kính
MADELEINE BUI

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt?
Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng, các toa thuốc của các quan Đốc-Tơ?

VẬY XIN QUÍ VỊ ĐẾN TẠI:

pharmacie franco-asiatique

PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG

RUE DES MARINS, 219 -:- CHOLON

Tại đó sẽ có ông PHẠM-HỮU-HẠNH nổi tiếng hạng Bào chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui-vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì cho gởi TIỀN sẵn hàng thì hành, giá thuốc tính cứ mười phần lời hai phần tính lên cước phí.

DÂNG-HÀNG

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARRELAGE & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Kỹ nghiệp

Hàng lập từ năm 1900

có 3 đường Lucien Lacroix

CHODUL — SAIGON

Marque déposée

(Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đã thử mấy vì đã xài dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới hay, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất thấp. Xin viết thơ hỏi bản giá mới thì Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Dây thép đề tắt: (Adresse télégraphique) MASCARO — SAIGON

VÔ RA THƯƠNG THẢ hàng đường L. Lacroix Chodul, gần trại binh tập Ô ma

(行) 四 (信)

TIN-HANG

77, Boulevard de la Somme — SAIGON

(Mua Bán Vàng Bạc)

№ 35

Tìm Đạo Chánh

LÀ

ĐẰNG PHƯỚC THẬT

của Jacques ĐỨC dọn.

ĐOẠN THỨ MƯỜI HAI

Lập đạo Thiên Chúa

(TIẾP THEO)

Dạy có bấy nhiêu đây mà thôi: «Các con đừng lo góp nhóp bạc tiền làm chi... Hễ đi đường thì đừng lo sắm giày dép, quần áo gây héo chi... Đừng lo sẽ giảng làm sao... Cha sai các con đi như chiên vô giữa đoàn cho sói. Dân sự sẽ đánh đập các con... Các con sẽ chịu bánh hà khắc lược và chịu chết vì Cha... Con hãy cứ vậy mà đi giảng đạo cho cả và thế gian, cho cả dân thiên hạ.»

Việc thì là cả thể, mà dùng cách thức hết sức đề tiện. Chẳng phải đó là ý mầu nhiệm Đức Chúa Trời sao? chưa biết Người là phép tắc diệu dụng, không cần sức lực mưu kế thế gian! Bởi có nên *đạo Thiên Chúa* lập ra như không khó gì, cũng như trời đất muôn vật Đức Chúa Trời cũng dựng nên như không không vậy. Người phán một lời tức thì liền có trời đất muôn vật!

Nay là được hơn mười chín trăm năm rồi, từ ngày các Tông đồ Đức Chúa Giêsu khởi sự ra giảng đạo. Nay đạo Thiên Chúa hãy còn vững bền chắc chắn, dầu Chúa khiến để cho bị bắt bớ đủ thứ cách. Nay đi đâu xứ nào, thì cũng đều đạo Thiên Chúa gặp giống nhau hết... trong các đều phải tin, trong luật dạy phải làm hãy là phải lánh điều gì. Và đâu đó, bất kỳ dân nước nào, cũng đều tùng một Đấng làm đầu thay quyền cho Đức Chúa Giêsu mà trải trị Hội Thánh, gọi là Đức Thánh Pôaphà, là Đức Giáo Tông.

Cũng vì ý mầu nhiệm của Đức Chúa Trời, nên Chúa mới khiến để cho loài người thong thả chọn lựa đáng đi, hầu ngày sau, mới có công nghiệp riêng mỗi người. Nếu Đức Chúa Trời muốn, thì cả và thế gian đều trở lại *đạo Thiên Chúa* hết cũng như Đức Chúa Trời hồi ban sơ mới một lời thì liền có trời đất muôn loài muôn vật.

Song *Đức Chúa Trời*, là công bình vô cùng, không ép lòng ai, không buộc ai, hòa để vậy lòng cho có kẻ được công nghiệp chịu khó đi giảng đạo Chúa, ấy là dấu mến thương Chúa thật.

Chúa để vậy cho ai nấy có công nghiệp đi tìm kiếm đạo Chúa mà giữ, cũng như cha mẹ để cho con tương lai, đến ơn sau đáp cách nào tự ý, chớ nếu buộc rằng con cái phải đi lễ vật gì, thì nào con cái có thật lòng với cha mẹ đâu?

Chúa để vậy, là để cho đạo Người hãy còn có nhiều kẻ chưa chịu theo, hay là nhiều kẻ bắt bớ, là cho đặng ai nấy rõ, cách *Đức Chúa Trời* dùng mà làm việc Người, thì là khác lạ hơn cách thế gian, vì Đức Chúa trời là *phép tắc vô cùng*, và hằng có *đời đời*, nên Đức Chúa Trời không gấp rút gì như người phàm; *Đức Chúa Trời* còn có thì giờ *đời đời kiếp kiếp* mà thưởng phạt loài người, nên *Đức Chúa Trời* làm như nhắm mắt, bịt tai, ngậm miệng, mà chờ đợi, để coi con cái Người làm sao, chớ không dùng phép tắc Người mà ép uổng ai.

Ta hãy suy đó mà sự phép công thẳng của Đức Chúa Trời, sự thạnh nộ oai nghi của Đức Chúa Trời, và hình phạt của Đức Chúa Trời.

Ta chớ nên trì huỡn trong sự ăn năn trở lại cùng *Đức Chúa Trời*, vì nếu Đức Chúa Trời hết sức nhịn ta, thì là khốn nạn cho ta vô cùng.

(CÔN-NÔN)

IMPRIMERIE DE L'UNION • NGUYỄN-VĂN-CỦA
87, rue Lucien Mossard - SAIGON

Giá : lúa, gạo, bắp

SAIGON, ngày 7 avril 1937

GẠO

Chưa kể tiền thuế, bao lấy luôn Mất tạ 60 ki-lô 70

Gạo số 1 25 % tấm	3 85 tới 3 87
Gạo số 2 40 % tấm	3 75 tới 3 77
Gạo số 2 50 tới 55 % tấm	3 65 tới 3 67
Gạo tới 3 % tấm	3 10 tới 3 12
Tấm số 1 và số 2	3 40 tới 3 45
Tấm số 3	2 85 tới 2 90
Cám trắng	1 81 tới 1.85
Cám lứt	0.65 tới 0.70

LÚA

Chở đến nhà máy Cholon, bao lấy luôn — Mất tạ 68 ki-lô

Lúa xay gạo thường hạng	2.75 tới 2 79
Lúa xay gạo số 1	2 61 tới 2 63
Lúa số 2 40 % Nhựt-bổn	2 57 tới 2.61
Lúa số 2 50 tới 55 % Jav.	2 49 tới 2 53
Lúa sao	2 33 tới 2 37

BẮP

Bán tại Cholon mỗi 100 kilos

BẮP { Bồi 8$20 à 8$25 avril-mai
Trắng —

HEO mỗi trăm kilos lối . . . 28$ 0
GÀ lo hột rồi, 100 kilos là 29 00

TIN TÀU TỚI

Ở Pháp lại
L'Aden le 25 avril (C.R.)
Le Cap Padaran le 18 avril (C.R.)
Le Jean Laborde le 11 avril (M.M.)

Ở Bắc và Trung-kỳ về
Le Claude Chappe le 9 avril à 5 h. (M.M.)
Le Chenonceaux le 12 avril M.M.)
Le Santag le 19 avril (M.M)

Ở Trung-hoa và Nhựt-bổn về
Le Président Doumer le 8 avril vers 21 h. (M.M.)

Ở Singapore lại (via Poulo-Condore)
Le G. G. Pasquier le 15 avril (via Poulo-Condore)

TIN TÀU ĐI

Qua Pháp.
Le d'Entrecasteaux le 9 avril à 12 h. (C.R.)
Le Chenonceaux le 14 avril (M.M.)
Le Président Doumer le 11 avril à 3 h. (M.M.)
Le Santag le 21 avril (M.M.)

Ra Trung và Bắc-kỳ
Le Claude Chappe le 12 avril (M.M.)
Le Cap Padaran le 20 avril (C.R.)
L'Aden le 28 avril (R.C.)
Le G. G. Van Vollenhoven le 12 avril (S.A.M.I.)

Qua Tàu và Nhựt-bổn.
Le Jean Laborde le 13 avril (M.M.)

Qua Singapore
Le G. G. Merlin le 12 avril à 16 h 30 (S.A.M.I.)

Qua l'Australie et la Nouvelle Zélande (via Singapore, Noumée, Batavia, Port-Vila)
Le Maelsugcker le 10 avril dans la matinée (Diethelm)

Etude de Mes CH. GALLET ET B. COUGET, avocats à la Cour d'appel de Saigon, 95 rue Pellerin

VENTE
sur saisie - immobilière

Le Mercredi cinq Mai mil neuf cent trente sept
(*5 MAI 1937*)
à sept heures et demie du matin
au Palais de justice de Mytho, à l'audience des criées
Il sera procédé
à la vente aux enchères publiques, au plus offrant et dernier enchérisseur de

Deux parcelles de terre

sises au village de An-Phuoc (An hoa et Song Phuoc fusionnés) canton de Hoa gioi province de Mytho, savoir :

1° Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance de un hectare, cinquante neuf ares, quarante quatre centiares (1ha. 59a.44c) portée au diabô du dit village sous les Nos 1298, nouveau numéro d'ordre et le N° 21, 2è feuille du plan de la description des champs, au nom de Nguyen-van-Hau et bornée au nord par Le-Phuoc-Khanh dit Binh-Dai ; au sud par le canal de An-hoa et lot N° 16, à l'est par canal de Giao-Hoa et à l'ouest par lot N° 17, 19 au 24 ;

2° Une parcelle de terre en nature de cultures diverses d'une contenance de un hectare, quatre vingt quatre ares, dix huit centiares (1ha 84a.18c.) portée au diabô du dit village sous les N° 1300 nouveau numéro d'ordre et le N° 17 2è feuille du plan de la description des champs, au nom de Nguyen-van-Hau et bornée au nord par lots N° 18, 19 et 20 au sud par lots N° 8, 93 1 et 16 ; à l'est par lot N° 24 et à l'Ouest par lot N° 8 ;

Ces immeubles ont été saisis sur le sieur Nguyễn-văn-Hau propriétaire demeurant à An-Hoa (Mytho) à la requête Me Georges Marchesson syndic liquidateur, demeurant à Saigon, rue Legrand de la Graye, agissant en qualité syndic de la faillite du sieur T. M. S. N. Narayananechetty, banquier à Bentre-ville, suivant procès-verbal de Me Adieéam Clément huissier à Mytho, en date du vingt six janvier 1937 dument visé, enregistré et transcrit au bureau des hypothèques de Mytho le seize février 1937, vol. 43, N° 62.

Mise à prix

Outre les charges clauses et conditions insérées dans le cahier des charges, les enchères seront reçues sur la mise à prix de :

Cinquante piastres ci . . . . . . 50 $ 00

Pour tous renseignements s'adresser en l'étude de Mes Ch. GALLET et B. COUGET, avocats à la Cour d'appel de Saigon, 95 rue Pellerin et au greffe du tribunal de Mytho où est déposé le cahier des charges.

Saigon, le 5 Avril 1937.
Signé : B. COUGET

Enregistré au 3è Bureau de Saigon, (A. J.), le 6 Avril 1937; folio 4 ; case 18 ; Reçu : 0 $ 90.
Signé : FONTANIÉ

Lời rao :

Cho công chúng đặng hay, đến ngày

5 Mai 1937

Đúng bảy giờ rưỡi ban mai

Tại tòa sơ Mytho sẽ bán đấu giá hai sở ruộng tọa lạc tại làng An-phước (An-hòa và Song-Phước nhập lại), tổng Hòa-quới, Hạt Mytho.

Ra giá là :
Năm chục đồng. 50$00

Nếu ai muốn rõ các đều-lệ trong vụ phát mãi này, thì xin đo nơi phòng quan Trạng-sư Gallet và Couget, số 95, đường Pellerin, Saigon và nơi phòng văn quan Lục-sự Tòa-sơ Mytho, thì sẽ có đủ giấy tờ.

Quang Trọng-Sự
Ký tên : B. COUGET

Một phương thế khôn-khéo viết bài quảng-cáo

Từ ít lâu nay, coi lẽ, qui Người đọc ý hẳn trong các nhựt báo không biết bao nhiêu quảng-cáo được kết-liễu bất-ngờ, đem lời cho những hiệu đặng chúng nó nó số hàng khách. Những quảng-cáo đó luôn luôn khỏi sự bằng một rất lựa cợt gần, ấn khéng cho người đọc thấy mục đích thiết-cả bài. Bài đầu, khi thì nói về thương-mãi lợi lộc, cuộc vui, công lễ, việc xảy ra hằng ngày, khi thì nói chánh-trị, khoa học, v. v... và lận đến tâm lý học thiết hành, cho đặng, sau cùng, mới mơ qui Ngài mua món thuốc nọ đã cứu lấy độ nhơn, món trong-điểm kia làm cho gia Đào trẻ, món đó bổ khỏe, v. v... đầu sao, cách trác trở mạn kỳ thật là thông thái, tinh xảo. Vì-dụ như cho công cuộc làm ăn của tôi đây, sau khi coi bài, tôi cho qui Người hay rằng quyển Tôi Tập Nói Tiếng Pháp số 2 mới xuất bản, giá 0$25, có trừ bán ở Saigon tại các Tân-Hương, rue Sabourain, hiệu Nguyễn-thanh-Long 7, 161, bis, 191, Chợ-mới, và Lưu-Khoan 240, rue des Marins, Cholon. Mua luôn 2 quyển số 1, số 2, và được : 0$61, gởi bằng cả cho :

P. ROUSSEL, à Chí-hòa, près de Saigon.

Và lâu nữa, cho hay trường Rapid Progress, gởi bài vở cho người ta-hội, mới lạo ra mặt cours mới, giữa 2 cours de préparation và d'entraînement cũ, gọi là cours d'application, học chi rất nhẹ. Khi hỏi thăm, nhớ cho biết sức học mà gởi 5 xu tem.

Trên đây, tôi đã thiệt hành phương thế đó mà làm quảng-cáo cho tôi đây.

Nº 3

Bánh Cam-Tích

Bánh Cam-Tích của nhà thuốc Nhị Thiên-Đường là một thứ thuốc trị bịnh cam-tích và sên lãi rất hay. Mùi nó đã thơm mà lại ngon ngọt dễ ăn.

Hãy mua cho con nít ăn, chắt là nó ưa lắm.

Hãy gởi thơ cho :

Nhà thuốc NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton, 47 — CHOLON

Muốn làm đèn Néon
thử dùng nơi rạp hát Bóng và những hiệu buôn lớn
để quảng-cáo
bản hiệu
ở trong phòng
và các đám cỡ
đo nơi hàng
STANDARD
NÉON LIGHT
95 bis rue Lagrandière
Téléphone 20425 - SAIGON
Đúng toàn đã Huê kỳ Có bán kiểu
Đã làm cho { Pommard et Vegret / Albert Portail / Pharmacie de Dakao

HO LAO
Chớ nên thấy ho thường mà không lo điều trị, nếu để lâu sẽ thành ra ho lao
Phải trị lập tức, anh chị nên bao sơ bằng thuốc PULMOGENINE, ho, bớn lần mỗi ngày. Một muỗn canh với một chút nước trà, sẽ đặng hiệu nghiệm, đã trừ đặng ho và hết phải.
PULMOGENINE là một thứ thuốc trị bịnh ho rất thần hiệu.
Hỏi người bịnh nào đã dùng thuốc PULMOGENINE rồi thì sẽ có sự hiệu nghiệm của nó.
PULMOGENINE VỀ LỚN GIÁ 1$50
Đã bán khắp nhà thuốc tây.
Chỗ trữ : Pharmacie Centrale J. MUS 19 bis 20 f. Rue Catinat Saigon.

PHÒNG COI MẠCH
NGUYỄN-VĂN-KHẢI
Lương-y bổn quốc tốt nghiệp
Médecin libre
GIỜ COI MẠCH :
Sớm mai.. đến 7 h. à 10 h.
Chiều .. .. đến 15 h. à 18 h
10, Route provinciale 15
(Gần gare xe điện) GIA ĐỊNH

Lưu hành thơ khô Namkỳ

Kỳ thứ 29

Lưu-hành thơ-khô Namkỳ sẽ rời Saigon ngày 5 Avril đặng thực hành kỳ thứ 29 theo chương-trình dưới đây :

TỈNH	CHỖ ĐẬU	GIỜ PHÁT SÁCH Ngày		Giờ
Gocong	Gần Bungalow	Le 5 Avril 1937		De 16 h à 18 h 30
Mytho	Sân trường học	Le 6	—	De 10 h à 12 h à de 14 h 30 à 17 h
Bentre	Trước C.S.A.	Le 7	—	De 7 h à 11 h
Sadec	Trước Tòa-bố hay tại garage des T.P. (nếu khi nào mưa)	Le 8	—	De 7 h à 11 h
Travinh	Trước S.I.C.A.M.	Le 9	—	De 7 h à 11 h
Vinhlong	Trước Tòa-bố hay tại garage tỉnh (nếu khi nào mưa)	Le 9	—	De 16 h à 18 h
Tanan	Trước C.F.A.	Le 10	—	De 10 h à 12 h
Giađnh	Tại sân trường sơ học	Le 12	—	De 7 h 15 à 9 h
Thudaumot	Trước Tòa-bố	Le 13	—	De 10 h à 12 h
Biênhòa	Nhà thương điên	Le 13	—	De 15 h à 15 h 30
Biênhòa	Trước Tòa-bố hay sân chơi trường sơ học	Le 13	—	De 16 h à 18 h

TRƯƠNG-THIÊN TIỂU-THUYẾT -:- 8 Avril-37 -:- N° 116

Lạch-Khuê Toàn-Truyện
白圭全傳

Độ thận tài tử

Dịch-giả SONG-HỈNH

HỒI THỨ MƯỜI BA
Vương-khảo-quan, phẩm đề song sĩ.
Trương-học-chánh, tiến cử lưỡng hiền.
(Tiếp theo)

Nay có hai Tài-tử ở Trương-thôn, bổn chức tiến cử vào triều ứng dụng, qui viên thay mặt bổn-chức, phải bộ tổng hai tài-tử vào kinh, lại có một bổn biểu-văn của bổn-chức tiến hiền, qui viên đem biểu-văn tới lễ-bộ tinh nạp, viên giáo-học vâng lời lảnh mạng, bèn từ tạ Đình-thụy ra về, sáng ngày, viên giáo-học đem biểu-văn tới Trương-thôn, hộ tống anh em Kinh-oai vào kinh khi đó, vậy có câu thơ rằng:

« Vạn ban giai hạ phẩm,
« Duy hữu độc thư cao.
« Muôn bậc đều là thấp thỏi cả,
« Chỉ có đọc sách là bực cao hơn.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN
Văn-hoa-Điện, sáu tài-tử ứng thi,
Tư-luân-các, bốn thiếu-nữ ẩn mình.

Nói về Vương-ngạn tiến cử hai tài-tử (Tô-anh Cúc-anh) vào kinh, do viên Phủ-học ở phủ Giang-ninh hộ tống, lại có một bổn biểu-chương của Vương-ngạn, viên phủ-học đem trình nạp tại Lễ-bộ ở kinh, Lễ-bộ thượng-thư là Trần-đức-mưu, liền dâng biểu-chương của Vương-ngạn vào Triều hậu chỉ. Thánh-hoàng ngự lãm biểu-chương phê chuẩn, truyền cho hai tài-tử và viên Phủ-học lưu trú công-quán ở kinh thành.

Kế Trương-đình-thụy tiến cử hai tài-tử (Kinh oai Hiền-oai) ở Trương-thôn, do viên giáo-học ở phủ Trường-sa hộ tống, lại có một bổn biểu-chương tiến cử của Trương-đình-thụy, viên giáo-học trình nạp tại Lễ-bộ đã xong, Lễ-bộ liền dâng biểu-chương của Đình-thụy vào triều, Thánh-hoàng ngự lãm biểu-chương phê chuẩn, hai tài-tử và viên giáo-học phủ Trường-sa tới đó, cũng được lưu trú công-quán ở kinh-thành, bởi đức vua thâu dụng mỗi người-tài, bốn tài-tử kia đều được ở kinh ứng tuyển, (hai tài-tử của Vương-ngạn tiến cử, hai tài-tử của Đình-thụy tiến cử, gồm cả là bốn tài-tử).

Một ngày kia, Hoàng-đế ngự ra Văn-hoa-điện, truyền chỉ cho các triều-thần hay rằng: hai viên học-chánh ở Giang-nam và Hồ-nam, có lòng tiến cử nhơn tài giúp nước, làm Học-thần như vậy, thiệt đúng bậc Hiền-thần đó đa, bây giờ ta định hạn năm ngày, sẽ diện thí bốn tài-tử tại Văn-hoa-điện, ta cho phép bốn tài-tử vào Tư-luân-các tạm trú, đặng chờ ngày ứng thí tới đây, Triều-thần phụng chỉ thối triều, thỉnh bốn tài-tử vào Tư-luân-các tạm trú, còn hai viên giáo học và phủ học hộ tống bốn tài-tử tới đó, được phép trở về phủ Giang-ninh và phủ Trường-sa ».

Bốn tài-tử ở tại Tư luân-các một nhà, đều chờ đợi tới ngày khảo thí, anh em Kinh-oai nhìn mặt Cúc-anh (đổi tên Bình-cang) quen biết, muốn do hỏi Cúc-anh một lời, nhưng thấy Cúc-anh cái nam-trang, lại sợ nhìn lầm không dám hỏi, còn Cúc-anh nhìn được anh em Kinh-oai rõ mặt, biết hai người nầy là con trai của ông Ôn-sơn ở Trương-thôn, (lúc Cúc-anh đào thoát lánh nạn, trú ngụ tại Trương-thôn, nàng quen biết anh em Kinh oai lúc đó).

(Còn nữa)

Imp. LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Le Gérant : LÂM-VĂN-NGỌ

218
8-4-37

BẢN DANH DỰ

(Tiếp theo)

Médaille d'Honneur en argent de 2ème classe (suite)

M. Nguyen van Lung, Secrétaire principal de 4ème classe du Gouvernement à Saigon.

M. Tran quang Thong, Huong-quan du village de Soc-Son (Rachgia).

M. Huynh van Cu, Eleveur et propriétaire à Saigon.

M. Nguyen van Thoan, Huong-ca du village de Dai-Ngai (Soctrang).

M. Chau Ua, Huong-ca du village de Tri Ton (Chaudoc).

M. Le van Chu, Huong-truong du village de Tan-Phu-Trung (Sadec).

M. Nguyen van Hiep, Huong-ca du village de Thanh-Hoi (Bienhoa).

Le van Day, Huong-ca du village de My-Hoi (Soctrang).

M. Nguyen van Than, Huong-ca du village de HuongDinh (Thudaumot).

M. Nguyen van Phuong, Huong-chu du village de My-Hoi (Soctrang).

M. Nguyen ngoc Lua, Huong - ca du village de Hoa-Hao (Chaudoc).

M. Tran khiem Nhuong, Catruong du Conseil administratif de la pagode de Vinh - Phuoc (Sadec).

M. Nguyen van Ta, Propriétaire et viticulteur à Vinhlong.

M. Tran van Thai, Huong-chu du village An-Thanh (Thudaumot).

M. Duong Bos. Huong-Ca du village de Thuan-Yen (Hatien)

M. Nguyen song Khanh. Chef de Canton de Binh-xuong (Vinhlong).

M. Phan van Dich, Huong-chu du village de Phu-thuan (Chaudoc).

M. Le phat Van Huong-ca du village de Tan-long (Chaudoc).

M. Nguyen van Viet, Huong-ca du village de Yen phong (Bienhoa).

M. Nguyen thong Truyen Huong-ca de Long-hau à Lai-vung (Sadec)

M. Nguyen van Thich, Ancien Huong-ca de Binhly (Giadinh)

M. Phan ngoc Dai, Ancien Huong-ca à Giadinh.

M. Truong cong Dien Dai Huong-du village de Binh-chanh (Giadinh).

M. Bui van Lai, Huong-ca du village de Tanhoi (Chaudoc)

M. Phan ngoc Thach, Ancien Huong-ca à Binh-An (Gocong)

M. Nguen huu My, Huong-ca du village de Binhdong (Longxuyen

M. Thach Chia Bau-Bien à Nhu-phu (Soctrang).

∴

Médaille d'Honneur en argent de 2ème classe (suite)

M. Pham van Chuc, Huong - Chu du village de Phu - Thuan (Chaudoc).

M. Tran van Nhieu. Ancien Conseiller de province à An - phu - Thuong (Baria).

M. Le van Thanh, Ancien Huong-Ca du village de Tan-Long (Chaudoc).

M. Nguyen ngoc Chau, Huong-Ca du village de Xuan-Hoa (Soctrang).

M. Le van Hue, Eleveur et propriétaire à Saigon.

M. Tran van Nga, Huong-Ca du village de Hieu-Duc (Vinhlong).

M. Pham van Trieu, Huong - Ca du village de My-Thoi (Longxuyên)

M. Nguyen van Hat, Huong - Ca du village de Tan-Triêu (Bienhoa)

M. Ngo Kieu, Secrétaire de 4ème classe des Résidences à (Thaibinh)

M. Nguyen dinh Tien, Secrétaire de 2ème classe des Résidences à (Hanoi).

M. Vu Kinh, Planton provincial des Résidences à (Vinh-Yên).

M. Nguyen thanh Vinh, Secrétaire de 2ème classe des T.P. à (Haiphong)

M. Ngo dinh Tan, Chef de Canton à My-De (Pin-long-Thuong).

M. Tran hau Khuong, Planton principal de 1ère classe des Résidences à (Hanoi).

M. Nguyen van Chan, Secrétaire de 4ème classe des T. P. Hanoi.

M. Vu huy Binh, Chef de chantier principal de 3ème classe des T. P. à Haidương.

M. Dinh van Ninh, Pho De-Lé à Haidương.

M. Nguyen Phan, Dai-Co à Haidương.

M. Dao công An, Thua-Phai de 2ème classe à Haidương.

M. Pham van Chu, Chef de Canton à Phuong-xa (Haidương).

M. Nguyen van Tuc, Cai-an au Phu de Tu-ky (Haidương).

M. Pham thai Tan, Adjudant de la Garde Indigène à Yên-bay.

M. Bui dinh Phat, Adjudant de la Garde Indigène à Hanoi.

M. Le van Mon, Sergent de 1ère classe de la Garde Indigène à Thai Binh.

M. Nguyen van Chang Sergent de 1re classe de la Grade Indigène à Soctay.

∴

Médaille d'Honneur en argent de 2ème classe (suite)

M. Nguyen-van-No. Sergent de 1ère classe de la Garde Indigène à Phuc-Yên.

M. Cguyen van Xuong. Sergent de 1re classe de la Garde Indigène à Vinh-Yên.

M. Doan van Tan, Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Phu lang-Thuong.

M. Nguyen van Lam, Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Soctay.

M. Vu van Gian, Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Phuly (Hanam).

M. Hoang van An, Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Lang-son.

M. Dang dinh Chuc, Caporale de 1ère classe de la Garde Indigène à Hung-yên.

M. Nguyen xuan Ton, Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Phuc-yên.

M. Tran van Tam Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Phu lang-Thuong.

M. Nguyen van Da Garde de 1ère classe de la Garde Indigène à Vinh-yên.

M. Yim tong Peng, Employé à Cie Fran des Chemins de Fer de l'Indochine et du Yunnan.

M. Nguyen xuân Canh, Secrétaire à la Cie des Chemins de Fer de l'Indochine et du Yunnan.

M. Tong van Deng, Pho - Tong - Doan à Ba-Nam Coum (Laichâu).

M. Luong van Nguyên, X-Doan à Caobang

M. Ly phuong Khai, Partisan à Dông-Quan (Langson).

M. Ma van Nguyên, Tông-Doan à (Langson).

M. Phung van Phuong, Xã - Doan à Da Ton (Cao-Bang).

M. Nong van Phue, Xa - Doan à Thuong-Thoa (Cao-Bang).

M. Dinh luong linh, Xa - Doan à Lanh-Son (Langson).

M. Pham van Vuong, Xa - Doan à Luc-Nong (Caobang).

M. Huynh viên Cuc, Secrétaire principal des Douanes à Tourane

M. Dong si Thiên, Infirmier principal de 3ème classe à Huế.

M. Bui van Hau, Planton principale 2ème classe des Résidences à Quinhon.

∴

Médaille d'Honneur en argent de 2e classe (suite)

M. Le dinh Tuy Secrétaire de 4e classe des T.P. à Tourane.

M. Pham Kinh Garde de 1re cl. de la Garde indigène à Thua-thiên.

M. Nguyên thinh Dinh Garde de 1re classe de la Garde indigène à Vinh.

M. Truong van Dai Darde de 1re classe de la Garde indigène à Phanthiet.

M. Ung Hanh Secrétaire principal de 4e classe des Résidences à Vi-da (Thua-thiên).

M. Tran thanh Tinh Secrétaire d'Exploitation de 1re classe des Chemins de Fer à Huế.

M. Vu duc Thiêu Secrétaire de 3e classe des T.P. à Huế.

M. Nguyên tat Van Garde de 1re classe de la Garde indigène à Thanh-hoa.

M. Truong dinh Can Instituteur auxiliaire de 2e classe à Huế.

M. Nguyên thanh Xang Dessinateur journalier au Service de la Voirie municipale à Dalat

Nguyên Xuan Facteur phrincipal de 3e classe des P.T.T. à Tourane.

M. Le ngoc Thanh, Garde indigène de 1ère classe des Forêts à Tourane.

M. Nguyeng duc Y, Secrétaire principal de 1ère classe des Douanes et Régies à Tourane.

M. Hoang dac Loc, Garde de 1ère classe de la Garde indigène à Haut Donnai.

M. Le van Tuu, Garde de 1ère classe de la Garde indigène à Vinh.

M. Tong viet Doa, Secrétaire de 4ème classe des T. P. à Vinh.

M. Phan van Chuong, Sous-Brigadier de 3ème classe des Forêts à Huế.

M. Ha qui Trac, Chanh Doi au Ve de Ho-Thanh à Huế.

M. Lê xuan Thinh, Pho-Quan du Phu de Thua-Thiên (Annam)

M. Nguyen khoa Su, Hâu-Bô de 2ème classe à (Qui-nhon).

M. Phan van Yen, Quyen-Sung Pho-Quan Ve de Ho-Thành à Huế.

M. Suu Dong, Chanh-Đôi au Dao du Haut-Donnai.

M. Tran van Tiep, Hanh-Tau au Ministère de l'intérieur à Huế.

(CÔN-NỮ).

Bữa nay

Phụ trương Văn trương

Nơi trương 3

Lại nói đến vấn đề « nước uống và nước xài »

ở ấp giồng làng Tân-hương (Mytho)

Hôm tháng Novembre 1936 M. Dương-tố-Vân có viết bài kêu ca trên tờ báo này về vấn-đề mãn vài 3 cái giếng ông ở ấp giồng, dào thêm cái giếng đất ở gần bên đình Tân-hương dựng chứa nước trong sạch cho nhơn dân uống và xài cho đã trong mùa nắng.

Bài ấy ra rồi thì nhờ ơn quan Tham-biện chủ-tỉnh và quan châu-quận châu-thành Mytho đã có ghé mắt đến, cho nên quan châu quận có hỏi ý-kiến bổn-hội-đồng Tân-hương. Nghe đâu ông hương-chủ Tân bết lòng lo về việc mãn giếng nước.

Nhơn dân chúng tôi nghe quan trên và hương-chức bản tỉnh như thế, thiệt hết sức vui mừng; vì chúng tôi phải sanh nơi đồng khô cỏ cháy, nghèo hèn, chịu cực khổ đủ mọi bề, cơm không no đủ, áo chẳng ấm thân, vợ đói con rách, miếng nước trong sạch cũng chẳng có mà uống cho đã khát. Than ôi! cái nghèo nó bao hại lắm sao?

Vả trong một xóm cũng có một cái giếng lớn chứa nước cũng khá nhiều, nhưng giếng ấy có chủ. Hỏi chủ xin nước uống, thì chủ cái đã giành nước tưới dừa trồng, và cho trâu bò uống! Còn mấy cái giếng loạn kia thì ôi thôi, gà bươi, heo ủi, chó cắn lộn, bụi cát bay mịt mù trộn với rác rến lấp cả giếng, trông vào thấy miếng nước xanh lè, có khi đục như mù mịt, thiệt dơ bẩn hết chỗ nói, nhưng chúng tôi cũng phải bệm mói nín thở dặng uống cho sống. Vì mất cả sự vệ - sanh như thế, cho nên hễ đến mùa nắng thì chúng tôi hay mắc chứng đau tả và các chứng bịnh khác.

Có người lại nói, mãn thì được, nhưng nhằm phần đất của người nào thì người ấy giành để xài riêng, hoặc trồng dừa trồng, hoặc cho trâu bò ăn uống cho đã đời, chớ họ không cho ai gánh uống. Nói vậy thì luật nước phép quan ở đâu.

Hãy xem giếng nước ở Tân-hiệp và Tân-lý-đông là 2 cái giếng của nhà nước mãn ra hãy nay để cho nhơn dân gánh uống đó; ai dám vô đó mà gánh. Phàm bất luận việc công ích nào, hễ quan trên hạ lệnh thì hành thì dễ như trở tay.

Vậy nhơn dân chúng tôi đồng cúi xin quan Tham - biện chủ tỉnh và quan Chủ quận châu thành Mytho mở lượng khoan hồng đoái thương đến chúng tôi là hạng dân hèn vì đáo để, giải quyết vấn - đề « mãn giếng ông, chứa nước trong sạch, cho chúng tôi uống dặng vui sống trong cái cảnh bần hàn vất vả của chúng tôi, thì ân đức vô lượng vô biên của hai ngài, trọn đời chúng tôi chẳng dám quên vậy.

Chúng tôi rất trông mong lắm thay.

Kiên-anh-Tử

Đại diện nhơn dân ấp giồng Làng Tân-hương (Mytho)

Hội chợ Rạchgiá mở thêm hai ngày

Năm nay Hội-chợ Rạchgiá thiết lập cực kỳ long-trọng, nên công-chúng rất hoan nghênh, đều yêu cầu xin mở thêm hai ngày cho rộng thời giờ, để thưởng thức các cuộc vui chơi cho đã máng.

Muốn thỏa lòng ước vọng của đồng bang, bản-trị sự nhứt định mở cửa Hội-chợ thêm 2 ngày nữa. Vậy thì Hội-chợ sẽ khai mạc ngày 9 Avril và bế mạc trong đêm 12 Avril nghĩa là Hội-chợ sẽ mở cửa trong năm ngày, bắt đầu từ ngày 28 tháng hai đến đêm mồng ba tháng ba.

Trong hai đêm sau nầy, cũng có đủ các cuộc vui chơi như ba đêm trước, mà bản trị-sự lại còn tổ chức nhiều cuộc vui chơi mới lạ nữa. Như trong bàn Vô-đài, sẽ có nhiều tay giỏi võ Hồng-mao đấu chiến với Võ Annam.

Trong ban khêu-vũ, sẽ có nhiều tay khêu vũ đại tài đến giúp vui. Đêm thứ tư và thứ năm, lại có dạ-yến và cuộc khêu-vũ trà hình, rất vui và rất đẹp.

Bạn hát rằm của bà Hoàng Caomiên WONG-KAT lại diễn những tân tuồng tuyệt-diệu, thường hay diễn trong cung đức Vua trên Nam-vang ngự xem.

Hội-Chợ mở thêm hai ngày, thì đường Hatien cũng được thông thương thêm hai ngày nữa.

Đã thường trong hai ngày sau nầy, lại còn vui hơn ba ngày trước nữa, vậy xin mời quí khách lục-châu đến xem mới biết Hội-chợ Rạchgiá là tốt đẹp và long trọng và sáng.

Một quý hưu trí cho các chức viên thương-mãi

(Tiếp theo trương nhứt)

Đã vậy, chức viên giúp việc thương mãi ở xứ nầy đâu là Pháp hay Nam cũng đồng một số phận như nhau. Nhưng nếu xem kỹ thì người Pháp thường đặng ưu-đãi hơn nhiều kia nữa, dầu vậy chúng tôi cũng không lấy thế mà than phiền. Duy có điều nầy, trong quan trường các quan lại Pháp đặng có quỹ hưu trí, thì các quan lại Annam, chánh-phủ đâu có bỏ quên. Thế thì trong hạng người giúp việc thương mãi mà hễ đã lập cho người Pháp có quỹ hưu trí, có lý đâu lại quên người bổn xứ ấy? Vì hiện nay, ở Saigon anh chị em giúp việc thương-mãi người Annam cũng có tổ chức bản hội, một số người hơn năm trăm người nhóm nhau dưới bóng A. M. E. I. C. I. C. đó là một triệu chứng để ông Camille Aymard thấy và chánh - phủ biết không thể khinh thường hơn mấy trăm gia-đình ấy.

Dựa theo những bằng-chứng của ông Camille Aymard nói vậy thì cảnh anh em người Pháp giúp việc thương mãi ở xứ nầy, chúng tôi không phải đi xa ra nữa mà hãy lấy cái cảnh khốn-nạn mười phần nhiều hơn của anh chị em người Annam giúp việc thương mãi, mà chúng tôi chỉ muốn nói đó là nạng người sống trong một cuộc đời bất-định đáng lo cho họ; hễ anh em giúp việc thương mãi người Pháp giúp ích cho xứ nầy bao nhiêu, thì Annam cũng thế. Chúng tôi động ý cùng bạn đồng-nghiệp La Dépêche xin lập luận cả quỹ hưu-trí cho anh chị em người Annam giúp việc thương mãi như bạn đồng-nghiệp đã yêu cầu cho người Pháp.

Nhứt là lúc nầy trên phủ Toàn quyền có ông J Brevié và dưới thuộc địa Nam kỳ lại có quan Thống-đốc Pagès là hai vị thượng-quan sáng chánh-sách thân-dân quyết đưa hai giống dân Pháp Nam được đồng-hòa và nương cao trình độ dân-chúng xứ nầy, chúng tôi rất hi-vọng việc nầy đặng mau thành.

A.B.C.

HỨC MỎI

Là một danh-từ không có nghĩa trong học. Thường một bộ phận y m cơ-quan trong thân thể d... ết hay không biết gây ra thái.

Thì các cơ phương-ngôn xưa không phải sai nghĩa chút nào, mà thường dạy ta với những trường hợp như thế, cần phải tẩy uế cho thân mình, nghĩ là phải, ở bộ phận bên trong cho sạch sẽ đặng vệ sanh.

Nhưng cái « máy » cần yếu nhứt hơn hết trong bộ phận, ấy là « lá gan ». Hãy giúp cho lá gan làm việc bởi một phương pháp không hư phá và để chìm mà lại ít tốn là nên dùng thuốc: ERVIL (Thuốc bướng-hay thuốc bột). (Trừ bán ở Saigon: tại Trung-ương Dược - phòng 195 — 201 đường Catinat và tất cả các nơi nguồn đáng đến khác.

SỞ HỎA-XA ĐÔNG-PHÁP
ĐƯỜNG CỦA CHÁNH-PHỦ
QUẢN THỦ TỰ

Lời rao cho công - chúng

Tỷ chánh trị sở Hỏa-xa Đông-pháp (đường của chánh-phủ) có ở bá cáo cho công chúng hay rằng: kể từ ngày 10 Avril tới 19 Avril 1937, chuyến xe hàng ngày, khởi sự chạy ở Saigon 10H.40 lên Biênhòa sẽ ngừng tại ga Phú-nhuận chừng 30 giây đồng hồ để chờ hành-khách và hành-lý.

Sàigon le 7 Avril 1937

NHỚ XEM

Hóa-thiêu

Hồng-liên-Tự.

Nơi trương nhì

THÀNH-PHỐ SAIGON

TUYỂN-CỬ NGHỊ-VIÊN BỔN-QUỐC

Ngày 18 và 25 Avril 1937.

Về việc phát giấy thăm

Ngỏ cùng Cử-Tri

Chiếu theo các thể-lệ điều thứ bảy của đạo-luật ngày 20 Mars 1924, việc phát giấy cử-tri sẽ khởi ngày thứ bảy mười tây tháng tư năm 1937.

Những giấy cử tri sẽ khởi sự phát, trước hết, tại phòng làm việc trong các tỷ và các sở Nhà nước, cùnh trong các xưởng công-nghệ và hãng buôn nào bá nạp cho Xá-Tây những số biên phương - danh các người giúp việc cho mình.

Đã có liệu định thế nào giấy cử-tri cũng phát cho hết ngày thứ tư tới nhằm 14 Avril 1937.

Chiếu theo các thể-lệ của đạo-luật, những giấy cử-tri nào mà người được quyền tuyển-cử chưa kịp lãnh thì sẽ phát, trước hết, tại phòng Bộ-Đời dinh Đốc-Lý thành-phố Saigon, cho tới năm giờ rưỡi chiều ngày thứ bảy 17 Avril, và sau nữa tại phòng bỏ thăm, ngày 18 Avril cho đến hết giờ bỏ thăm.

Nếu phải cử lại thứ nhì, những giấy cử-tri chưa phát cho ai, thì cũng để phát như lần đầu, trước hết, tại phòng Bộ-Đời dinh Đốc-Lý thành-phố Saigon, từ ngày thứ hai 19 Avril cho chí năm giờ rưỡi chiều ngày thứ bảy 24 Avril 1937, và sau nữa, tại phòng bỏ thăm, ngày 25 Avril cho đến hết giờ bỏ thăm.

Thay quyền Quan Đốc-lý thành phố Saigon

Quan Phó-Nhứt

Dr BIAILLE DE LANGIBAUDIÈRE

Hội chợ phiên và chợ đêm

Lớn nhứt ở Hậu-giang trong 4 ngày

16, 16, 17 18 Avril 1937

Hãy đến xemkèo tiếc :

Võ Đài: Có nhiều tay võ-sĩ cừ theo Tây, Nam, Khách, và Hồng-mao

Cuộc đấu xảo long lẫy và trẻ em, Sắc phục lịch sự của người Tây, Nam, Cao-mên.

Cuộc đấu xảo súc vật

Có Khiêu - vũ, có đá gà, có đài Eiffel chiếu sáng ban đêm.

Có nhiều cuộc tiêu - khiển nhà nhận chưa từng thấy.

Hãy đến xem 2 hội chợ đêm và chợ phiên lớn nhứt ở Tây-Đô.

Một dịp ít có, chớ nên bỏ qua!

Một cuộc vui vẻ tin-thần !!!

Một cuộc tiêu-khiển thanh-tao !!

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỚN
VALDA
uống vào là ngăn phải lo
thì đã ngăn ngừa
Khỏi đau đầu, khỏi đau gối và đã trừ các bịnh
NHỨNG LÁ
33 mới, nghệt mới, phong bàng, ngứa cùm, bước chân nhiệt nổi sẩm, vẩn, vẩn
MÀ BƯỚT LÁ PHẢI
ĐỔI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỚN
- VALDA -
hàn đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhỏ phải có chữ biểu
- VALDA -
mới thiệt phải

TIN VẮN

Quan Thống-sứ Thalance, phu-nhơn và ái nữ đã từ giã Hà-thành hôm ngày 5 Avril để về Pháp.

∴

Quí quyền ngài sẽ đến Saigon ngày 8 Avril tới đây, do chiếc thương thuyền Claude Chappe.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhức đầu.

∴

Ngày 9 Avril tới đây sẽ có một chiến thuyền Anh «H. M. S. Berwéek» vào cảng Saigon.

∴

Chiến thuyền nầy đậu ở lại đây tới ngày 17 mới kéo neo, trọng tải được 10.000 tấn, và to lớn hơn Lamotte Piquet.

∴

Cũng ngày 9 Avril chiếc «huyện tập hạm» (Navire-école) Tân «Freedom China» vào bến Saigon, và đậu đến ngày 11 Avril.

∴

Số Tombola của hội thể thao Cantho, hồi trước định xổ vào ngày 6 Avril, nay xin dời lại ngày khác cũng gần đây.

∴

Thuốcsưởa «Aspirine Usines du Rhône» chuyên trị các bịnh nhức đầu, long ác sổ, mỏi và đau nhức răng.

∴

Một người lính đã bắn chừng mũi chục phát mà vẫn chưa hèn đạn nào trúng vào bia cả. Người gười đội coi tức quá gắt:

∴

— Đồ tồi! Anh đưa súng đây tôi bảo lại cách bắn.

∴

Phát thứ nhứt: bụt (người lính khoái, tìm tìm cười).

∴

— Anh bắn thế đấy!

Phát thứ hai: bụt.

— Các anh bạn họ cũng bắn thế!

Phát thứ ba: trúng.

--- Đấy, tôi bắn thế mà.

∴

Dầu Nhị-thiên-Đường là một thứ dầu bà chứng, trị bịnh chư thần; nhứt là bịnh cảm mạo từ thời; hoặc là nhức đầu đau bụng hặc xây xẩm mặt mày; hoặc tức rang nơi ngực, trong uống ngoài thoa, hết trong chớp mắt.

∴

— Nhỏ, con đã ra nhà giấy thép bỏ thơ cho tôi chưa?

∴

— Thưa ông, con bỏ rồi.

— Con mua cò dán cẩn thận đấy chứ?

∴

— À quên, thưa ông...

— Quên gì?

— Con quên chưa trả bạc đồng 5 xu, vì nhầm lúc không ai trông thấy, con bỏ tót nó vào thùng thơ, nên không phải mua cò nữa.

∴

Mấy người mà ít hay đau vặt không hãy cầm mạo thương hàng, ít hay nhức đầu sổ mũi; là họ nhờ có sâm sẩn một vẻ dầu Nhị-thiên-Đường để ở trong tủ họ luôn, không khi nào ngớt.

∴

Một cô con gái nước Xiêm tên là Puna-Hoon mới đâu được bằng y khoa bác sĩ ở Paris và nhơn một bài luận được một giải thưởng, và một cái mề đay bằng bạc.

∴

Thật là lần đầu một cô gái Xiêm gượi giải về nghề thuốc.

∴

Nhưng sự vẻ vang nầy trước đây đã có một cô người Hy-Lạp, tên là Agnotice, chiếm được.

Theo luật cổ thủ của nước ấy thuở xưa thì cấm ngặt không cho đàn bà học nghề thuốc.

∴

Sau khi lâm lụng về trí thức hay là thân thể ca ngày một nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh mình lại hãy uống một hườn hay là hai hườn Aspirine Usines du Rhône

∴

Cô Agnotice bèn cắt tóc, ăn mặc quần áo đàn ông, và trở nên một người học trò rất chăm chỉ của Hicroplos.

∴

Đến khi mãn trường có ra làm việc rất thạo và khách đến thăm bình rất đông.

∴

Vì thế, các bạn đồng nghiệp ghen ghét sôi nổi và đồng lòng vu cáo người bạn trẻ kia lắm điều việc: gian lận và lố cáo đến tòa án.

∴

Cùng đường, Agnotice phải hiện ra nguyên hình. Bọn quan Tòa chẳng thèm đã gì đến việc cô ta biện lộ nữa và cứ thẳng tay án nhốt cô ta vào tù cho đến chết đi.

∴

Bọn phụ nữ ở thành Athènes được tin ấy nhao nhao phản đối và biểu tình, sau bọn quan Tòa thấy họ mạnh quá phải tha cô nữ bác sĩ kia ra và để cho cô ta được tự do làm việc, nhưng vẫn cấm ngặt không cho bọn đàn bà khác học nghề thuốc nữa

Thuộc-địa Nam-kỳ

SỞ QUẢN THỦ ĐỊA-ĐỘ

PHÒNG VĂN tại Châudốc

Lời rao mở hội tra cứu về các quyền trực tiếp về điền thổ đã cước trong địa bộ cũ của làng Khánh-An, tổng An-Phú, tỉnh Châudốc.

Quan quản thủ địa-bộ tại Châudốc cho nhơn dân hay rằng đã mở cuộc tra cứu, đặng chỉnh đốn các quyền trực tiếp đã cước trong địa-bộ cũ của làng Khánh-An, tổng An-Phú, tỉnh Châudốc.

Cuộc tra cứu ấy thi hành theo điều 343 của chỉ-dụ ngày 21 tháng bảy Langsa năm 1925, mà đã có chỉ-dụ ngày 23 tháng mười một Langsa năm 1926 sửa lại, và sẽ mở luôn luôn trong một năm kể từ ngày của số nhựt báo công-vân Nam-kỳ, có ấn hành lời rao nầy.

Những người nào mà có cang dự đến thời có phép gởi các lời khai của mình đoán là hữu ích cho quan quan thủ cho đặng làm chắc chắn, hoặc đặng thêm cho đủ, hoặc đặng đối nại các khoản khai ra trong địa-bộ và các tờ khác.

Lời khai nào hay là lời ngăn cản nào gởi sau ngày 5 Avril 1938 thì sẽ chẳng đặng thâu chấp.

Tại Châudốc ngày mồng tám tháng Avril năm một ngàn chín trăm ba mươi bảy.

Quan Quản-thủ Địa-bộ,

André DURIEUX.

NGÀY MAI

NHỚ XEM

Lời bàn đua ngựa rất kỳ

Nơi trương 6